

TẬP ĐOÀN GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM
VIETNAM NATIONAL SEED GROUP



TÀI LIỆU
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

HÀ NỘI, 04/2021

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021

TẬP ĐOÀN GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM

Tổ chức ngày 27/04/2021

MỤC LỤC

1. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI	3
2. GIỚI THIỆU CHUNG	4
3. BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	10
4. BÁO CÁO BAN ĐIỀU HÀNH	17
5. BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT	24
6. BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT	27
7. TỜ TRÌNH THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2020 ĐÃ KIỂM TOÁN	33
8. DỰ KIẾN PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 2020	34
9. BÁO CÁO CHI TRẢ TIỀN LƯƠNG KINH DOANH, THÙ LAO HĐQT, BKS NĂM 2020 VÀ DỰ KIẾN PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ NĂM 2021	35
10. TỜ TRÌNH ỦY QUYỀN CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN BCTC 2021	37
11. TỜ TRÌNH BỔ SUNG, SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY	38
12. TỜ TRÌNH CHẤP THUẬN ĐƠN TỪ NHIỆM TV BKS VÀ THÔNG QUA QUY CHẾ BẦU CỬ, DANH SÁCH NHÂN SỰ BẦU TV BKS THAY THẾ	52
13. TỜ TRÌNH DANH SÁCH CÁC VẤN ĐỀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI	61



Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2021

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021

Thời gian	Nội dung
7h30 - 8h30	Tiếp đón, đăng ký cổ đông, khách mời.
8h30 - 9h30	- Khai mạc (Báo cáo tỷ lệ cổ đông tham dự, giới thiệu khách mời, Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu, thông qua Chương trình Đại hội). - Báo cáo HĐQT và Ban Điều hành năm 2020, định hướng hoạt động năm 2021. - Báo cáo BKS trình ĐHĐCĐ thường niên 2021.
9h30 – 10h00	- Tờ trình thông qua BCTC 2020 đã kiểm toán. - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020. - Báo cáo chi trả tiền lương kinh doanh, thù lao HĐQT, BKS năm 2020, dự kiến Phương án năm 2021. - Tờ trình Ủy quyền chọn công ty kiểm toán BCTC 2021. - Tờ trình bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty. - Bầu cử bổ sung thành viên BKS
10h00 – 10h15	Nghỉ giải lao
10h15 – 10h45	Thảo luận
10h45 – 10h50	Biểu quyết các vấn đề Đại hội.
10h50 – 11h00	- Thông qua Nghị quyết Đại hội - Bế mạc Đại hội.

BAN TỔ CHỨC

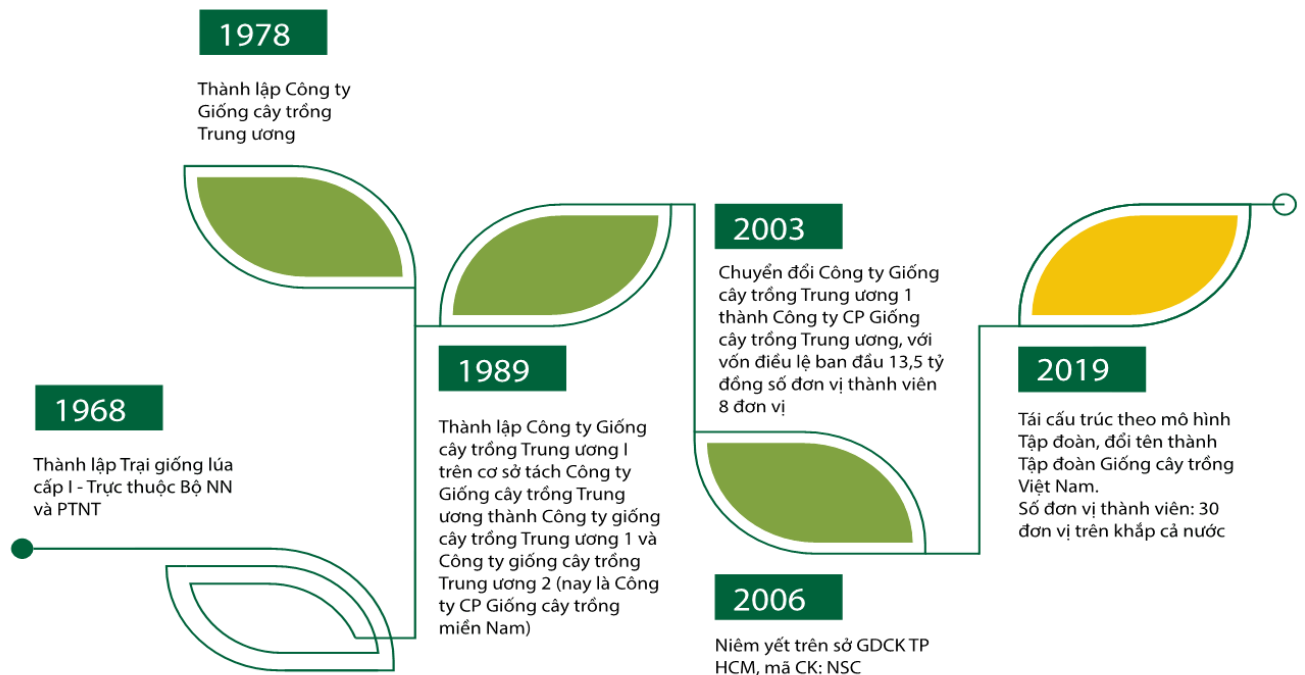
GIỚI THIỆU CHUNG

I- THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

Tên công ty tiếng Việt:	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM
Tên tiếng Anh:	VIETNAM NATIONAL SEED GROUP JSC,.
Tên công ty viết tắt:	VINASEED
Trụ sở chính:	Số 01 Lương Định Của, Phường Mai, Đống Đa, Hà Nội.
Số điện thoại:	(84) 24 38523294 Fax: (84) 24 38527996
Website:	www.vinaseed.com.vn
Đại diện theo pháp luật:	Bà Trần Kim Liên – Chủ tịch HĐQT
Vốn điều lệ (31/12/2020):	175.869.880.000 đồng
Vốn chủ sở hữu (31/12/2020):	1.201.443.232.246 đồng
Mã cổ phiếu:	NSC
Ngày bắt đầu niêm yết:	21/12/2006
Nơi niêm yết	
Từ 21/12/2006 - 29/3/2021:	HOSE
Từ ngày 06/04/2021:	HNX

2. Lịch sử hình thành và phát triển:



Quá trình phát triển cùng ngành nông nghiệp Việt Nam:

Thành lập năm 1968, tiền thân là trại giống cấp 1 trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công ty là doanh nghiệp hình thành sớm nhất và đồng hành cùng sự phát triển của ngành giống cây trồng Việt Nam.

Ngày 10.11.2003 công ty chính thức chuyển đổi hình thức sở hữu sang công ty cổ phần theo Quyết định 5029/QĐ-BNN của Bộ NN&PTNT, với số vốn điều lệ ban đầu chỉ có 13,5 tỷ

đồng, cơ sở vật chất lạc hậu. Ngay sau khi cổ phần hóa, công ty đã tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy, quản trị doanh nghiệp, xây dựng đội ngũ có trình độ, kỷ cương, nỗ lực không ngừng mang tri thức khoa học và công nghệ hiện đại, góp phần nâng cao đời sống và thu nhập cho bà con nông dân.

Là doanh nghiệp kinh doanh sản phẩm khoa học công nghệ, Công ty xác định hoạt động nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao khoa học công nghệ là then chốt, là động lực để phát triển và tập trung mọi nguồn lực đầu tư. Từ một đơn vị chỉ kinh doanh giống lúa phổ thông đến nay hàng năm Công ty sản xuất kinh doanh hơn 100.000 tấn hạt giống, tương đương trên 2 triệu ha gieo trồng, chiếm 20% thị phần giống cây trồng cả nước, từ 13,5 tỷ vốn ban đầu, đến nay (2020) quy mô của công ty có những bước tăng trưởng vượt bậc với Tổng tài sản: 1.802 tỷ đồng, vốn chủ sở hữu: 1.201 tỷ đồng, số đơn vị thành viên từ 8 lên 30 đơn vị trên khắp cả nước, Vinaseed nằm trong TOP 200 công ty doanh thu dưới 1 tỷ USD tốt nhất Châu Á - TBD do Forbes xếp hạng. Công ty trở thành doanh nghiệp Khoa học công nghệ đầu tiên trong ngành giống cây trồng Việt Nam với bộ sản phẩm đa dạng, 80% là sản phẩm có hàm lượng khoa học công nghệ cao, trong đó 04 giống lúa nằm trong TOP 10 giống lúa phổ biến nhất Việt Nam. Đội ngũ chuyên gia nghiên cứu, chọn tạo giống cây trồng hùng hậu, trình độ tương đương các nước nông nghiệp phát triển.

Sau hơn 50 năm xây dựng và phát triển, Công ty khẳng định vị thế trở thành công ty có quy mô và thị phần lớn nhất ngành giống cây trồng Việt Nam, hiện thực hoá ước mơ cải thiện thu nhập và đời sống cho người nông dân Việt Nam.

3. Lĩnh vực kinh doanh chính:

a) Nghiên cứu, chọn tạo, sản xuất kinh doanh và XNK giống cây trồng:

Vinaseed tập trung nghiên cứu, phát triển các dòng sản phẩm năng suất, chất lượng vượt trội, có khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu toàn cầu, tiếp cận xu thế của thế giới về chuẩn an toàn và chất lượng.

b) Chuyển giao dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao:

Nghiên cứu ứng dụng công nghệ gen, công nghệ tế bào, vật liệu mới trong chọn tạo giống cây trồng, quy trình canh tác, chế phẩm sinh học, công nghệ bảo quản sau thu hoạch,... thích ứng với biến đổi khí hậu và an toàn thực phẩm.

c) Sản xuất kinh doanh nông sản theo chuỗi giá trị:

Dựa trên ưu thế truyền thống, kinh nghiệm sản xuất giống hàng đầu Việt Nam, sức mạnh công nghệ, đội ngũ, hạ tầng, mạng lưới sản xuất và tiêu thụ. Vinaseed đã tập trung xây dựng và hoàn toàn chủ động trong chuỗi giá trị lúa gạo từ nghiên cứu, chọn tạo giống - hệ thống canh tác, sản xuất - công nghệ sau thu hoạch - thương mại.

4. Địa bàn kinh doanh và thị phần:

- Các tỉnh thành trong cả nước (Chiếm 20% thị phần cả nước)
- Thị trường xuất khẩu giống cây trồng: Trung Quốc, Lào, Campuchia, Philipine.
- Thị trường xuất khẩu nông sản: EU, Nhật Bản, Úc,...

5. Giải thưởng tiêu biểu năm 2020:

- ❖ Cờ thi đua của UBND TP.Hà Nội trao tặng Doanh nghiệp có thành tích trong phong trào thi đua khối Doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố;
- ❖ Cờ Thi đua đơn vị xuất sắc tiêu biểu của Liên đoàn Lao động TP.Hà Nội

- ❖ Top 15 doanh nghiệp niêm yết có hiệu quả kinh doanh tốt nhất 3 năm liên tiếp (2018 - 2020) do VCCI trao tặng;
- ❖ Sản phẩm Giống và nông sản của Vinaseed được công nhận sản phẩm Thương hiệu quốc gia Việt Nam 2020;
- ❖ Giống lúa Đài Thơm 8 – Giải Nhì giải thưởng Sáng tạo Khoa học và Công nghệ Toàn Quốc (VIFOTEC) do Liên hiệp các Hội KHKT Việt Nam trao tặng;
- ❖ TOP 10 thương hiệu nổi tiếng ASEAN tại diễn đàn kinh tế ASEAN 2020 do Phòng thương mại quốc tế Singapore trao tặng;
- ❖ TOP 50 Nhãn hiệu nổi tiếng Việt Nam 2020 do Hội sở Hữu trí tuệ Việt Nam trao tặng;
- ❖ Danh hiệu Doanh nghiệp đồng hành cùng nông dân Việt Nam do Trung ương hội nông dân Việt Nam trao tặng;
- ❖ Giải thưởng sáng kiến năm Tập đoàn PAN và 02 Giải thưởng sáng kiến tiêu biểu cấp Thành phố do UBND TP.Hà Nội trao tặng;
- ❖ Giải thưởng Thương hiệu vàng Nông nghiệp Việt Nam do Tổng hội nông nghiệp và PTNT trao tặng.

6. Mô hình tổ chức:



7. Trụ sở, chi nhánh và các công ty thành viên:

1. Trụ sở chính:

Số 1 Lương Định Của, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội.

2. Vinaseed Ba Vì

Xã Đông Quang, H.Ba Vì, Hà Nội.

3. Vinaseed Hà Nam

KCN Đồng Văn 1, TT.Đồng Văn, H.Duy Tiên, Hà Nam.

4. Vinaseed Thái Bình

Xã Đông Hợp, H.Đông Hưng, Thái Bình

5. Vinaseed Thanh Hóa

Xã Định Tường, H.Yên Định, Thanh Hoá.

6. Vinaseed miền Trung

Số 11, Trần Nhật Duật, P.Đội Cung, TP.Vinh, Nghệ An.

7. Vinaseed Tây Nguyên

Xóm 4, xã Eatu, TP.Buôn Mê Thuột, Đắk Lắk.

8. Vinaseed Kinh doanh Nông sản

KCN Đồng Văn, TT.Đồng Văn, H.Duy Tiên, Hà Nam.

9. Trung tâm nghiên cứu và phát triển Tập đoàn Vinaseed (VRDC)

Số 211, đường Bà Thiên, Ấp 5, xã Phạm Văn Cội, Củ Chi, TP.HCM.

(Đơn vị trực thuộc: VRDC Ba Vì, VRDC Khoái Châu, VRDC Lâm Hà, VRDC Phú Giáo, VRDC Cờ Đỏ).

10. Vinaseed Thường Tín

350 Trần Phú, TT.Thường Tín, H.Thường Tín, Hà Nội

11. Chi nhánh tại tỉnh Udomxay - Nước CHDCND Lào

Tỉnh Udomxay, nước CHDCND Lào.

Công ty thành viên:

12. Công ty TNHH Lúa gạo Việt Nam (Vinarice)

CCN Trường Xuân, H.Tháp Mười, Đồng Tháp.

13. Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam (Mã CK: SSC)

282 Lê Văn Sỹ, Phường 1, Q.Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh.

(Đơn vị trực thuộc: Chi nhánh tại Trà Vinh, Cờ Đỏ, Cai Lậy, Củ Chi, Phú Giáo, Lâm Hà, miền Trung, Campuchia, văn phòng đại diện Lào).

14. Công ty CP Giống cây trồng TW Quảng Nam (Vinaseed Quang Nam)

Km 943, QL1A, Xã Điện Thắng Bắc, TX.Điện Bàn, Quảng Nam

(Đơn vị trực thuộc: Xí nghiệp Chiên Đàn, Xí nghiệp Bình Trung)

15. Công ty cổ phần Giống cây trồng Hà Tây (Vinaseed Hà Nội)

Phường Phú Lãm, Hà Đông, Hà Nội.

(Đơn vị trực thuộc: Trại Phù Lưu Tế, trại Phương Bảng)

16. Công ty cổ phần ĐT và PT Nông nghiệp công nghệ cao Hà Nam

Xóm 2, xã Nhân Khang, H. Lý Nhân, Hà Nam.

8. Nhân sự chủ chốt

a) Hội đồng quản trị:

TT	Thành viên	Chức danh	Ngày bắt đầu hoặc không còn là TV HĐQT
1	Bà Trần Kim Liên	Chủ tịch HĐQT	06/02/2004
2	Bà Lê Thị Lệ Hằng	Phó Chủ tịch HĐQT	19/3/2012
3	Bà Nguyễn Thị Trà My	TV HĐQT	21/3/2013
4	Ông Nguyễn Quang Trường	TV HĐQT, Tổng giám đốc	18/4/2017
5	Ông Nguyễn Khánh Quỳnh	TV HĐQT	24/4/2019
6	Ông Trần Đình Long	TV HĐQT	19/3/2012
7	Ông Đỗ Bá Vọng	TV HĐQT, Phó TGĐ	06/02/2004

b) Ban Kiểm soát

TT	Thành viên	Chức danh	Ngày bắt đầu hoặc không còn là TVBKS
1	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Trưởng BKS	24/4/2019
2	Ông Đỗ Tiến Sỹ	TV BKS	19/3/2012
3	Bà Nguyễn Thị Nga	TV BKS từ ngày 22/6/2020	22/6/2020

c) Ban điều hành

TT	Thành viên	Chức danh	Thời điểm bổ nhiệm
1	Ông Nguyễn Quang Trường	TV HĐQT, Tổng giám đốc	02/07/2020
2	Ông Đỗ Bá Vọng	TV HĐQT, Phó TGĐ	01/01/2004
3	Ông Nguyễn Hải Thọ	Phó Tổng giám đốc	01/03/2011
4	Ông Dương Quang Sáu	Phó Tổng giám đốc	01/02/2019
5	Ông Phạm Trung Dũng	Phó Tổng giám đốc	01/04/2017

Thay đổi nhân sự HĐQT, BKS, Ban điều hành năm 2020:

- ❖ Thực hiện Nghị định số 71/2017/NĐ-CP của Chính phủ “Chủ tịch HĐQT không kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc của cùng một công ty đại chúng kể từ ngày 01/8/2020”. Đại hội cổ đông thường niên 2020 đã thông qua Tờ trình Chủ tịch HĐQT không kiêm nhiệm Tổng giám đốc (NQ 36/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/6/2020).
- ❖ HĐQT bổ nhiệm ông Nguyễn Quang Trường chức danh Tổng giám đốc công ty kể từ ngày 02/7/2020 (QĐ 39/QĐ-VINASEED-HĐQT ngày 02/7/2020).
- ❖ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 đã chấp thuận đơn từ nhiệm của bà Vũ Thị Lan Anh và bầu bà Nguyễn Thị Nga làm thành viên BKS kể từ ngày 22/6/2020 (NQ 36/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/6/2020).
- ❖ Ban Kiểm soát đã bầu ông Nguyễn Anh Tuấn làm Trưởng BKS kể từ ngày 22/6/2020 (BB 01/BB-VINASEED-BKS ngày 22/6/2020).

7. Thông tin cổ phần

Ngày giao dịch cổ phiếu đầu tiên:	21/12/2006
Loại cổ phiếu niêm yết:	Cổ phiếu phổ thông
Mã chứng khoán:	NSC
Niêm yết từ 21/12/2006 – 29/03/2021:	HOSE
Niêm yết từ ngày 06/04/2021:	HNX
Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu 31/12/2020:	17.586.988 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	17.574.516 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu quỹ:	12.472 cổ phiếu
Vốn hóa thị trường (31/12/2020):	1.413.993.835.200 đồng

8. Thông tin cổ đông:

a) Cơ cấu cổ đông:

Đối tượng	Cổ đông	Cổ phiếu	% VDL
Cổ đông trong nước	1.165	16.299.376	92,68%
Tổ chức	40	14.682.764	83,49%
Cá nhân	1.125	1.616.612	9,19%

Cổ đông nước ngoài	127	1.287.612	7,32%
Tổ chức	23	1.091.212	6,20%
Cá nhân	104	196.400	1,12%
Tổng cộng	1.292	17.586.988	100,00%
Tổ chức	63	15.773.976	89,69%
Cá nhân	1.229	1.813.012	10,31%

b) Sở hữu của cổ đông lớn:

TT	Cổ đông	Sở hữu	
		Số CP	% VĐL
1	Công ty cổ phần Pan Farm	14.078.707	80,05%

Ngày 24/08/2020, Matthews Emerging Asia Fund giao dịch bán cổ phiếu, không còn là cổ đông lớn.

c) Sở hữu của Hội đồng quản trị:

TT	Hội đồng quản trị	Chức danh	Sở hữu	
			Số CP	% VĐL
1	Bà Trần Kim Liên	Chủ tịch HĐQT	37.113	0,21%
2	Bà Lê Thị Lệ Hằng	Phó Chủ tịch HĐQT	4.600	0,03%
3	Bà Nguyễn Thị Trà My	Thành viên HĐQT	4.600	0,03%
4	Ông Nguyễn Quang Trường	TV HĐQT, Tổng giám đốc	4.600	0,03%
5	Ông Trần Đình Long	Thành viên HĐQT	27.618	0,16%
6	Ông Nguyễn Khánh Quỳnh	Thành viên HĐQT	4.600	0,03%
7	Ông Đỗ Bá Vọng	TV HĐQT, Phó Tổng giám đốc	19.813	0,11%

d) Sở hữu của Ban Kiểm soát:

TT	Họ và tên	Chức danh	Sở hữu	
			Số CP	% VĐL
1	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Trưởng BKS	0	0,00%
2	Ông Đỗ Tiến Sỹ	Thành viên BKS	31.903	0,18%
3	Bà Nguyễn Thị Nga	Thành viên BKS	0	0,00%

e) Sở hữu của Ban điều hành và Kế toán Trưởng:

TT	Ban điều hành	Chức vụ tại công ty	Sở hữu	
			Số CP	% VĐL
1	Ông Nguyễn Quang Trường	TV HĐQT, Tổng giám đốc	4.600	0,03%
2	Ông Đỗ Bá Vọng	TV HĐQT, Phó TGD	19.813	0,11%
3	Ông Nguyễn Hải Thọ	Phó TGD	59	0,00%
4	Ông Dương Quang Sáu	Phó TGD	5.759	0,03%
5	Ông Phạm Trung Dũng	Phó TGD	7.493	0,04%
6	Ông Phan Thế Tý	Kế toán Trưởng	15.699	0,09%

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2021

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020, ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

PHẦN I

HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020

1. Phiên họp

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi	Tỷ lệ
1	Bà Trần Kim Liên	Chủ tịch HĐQT	7/7	100%
2	Bà Lê Thị Lệ Hằng	Phó Chủ tịch HĐQT	6/7	86%
3	Bà Nguyễn Thị Trà My	Thành viên HĐQT	7/7	100%
4	Ông Nguyễn Quang Trường	TV HĐQT, Tổng giám đốc	7/7	100%
5	Ông Nguyễn Khánh Quỳnh	Thành viên HĐQT	7/7	100%
6	Ông Trần Đình Long	Thành viên HĐQT	7/7	100%
7	Ông Đỗ Bá Vọng	TV HĐQT, Phó TGD	7/7	100%

(01 phiên họp trực tiếp, 06 phiên họp online)

2. Nghị quyết, Quyết định:

Văn bản	Ngày	Nội dung
02/BC-VINASEED-HĐQT	05/01/2020	Báo cáo Quản trị công ty niên yết năm 2019.
08/NQ-VINASEED-HĐQT	15/01/2020	Thông qua báo cáo SXKD, đầu tư, XD CB năm 2019, kế hoạch năm 2020.
		Thông qua chủ trương cho Công ty thuê đất mở rộng giai đoạn 2 của Dự án Đồng Tháp.
		Thông qua Phương án tăng vốn Điều lệ công ty TNHH Lúa Gạo Việt Nam (Vinarice).
		Thông qua Kế hoạch, mục tiêu nghiên cứu và dự toán kinh phí hoạt động nghiên cứu năm 2020 VRDC.
134/ VINASEED	18/02/2020	Công bố thông tin mua lại trái phiếu NSC trước hạn
16/NQ-CTG-HĐQT	10/03/2020	Thông qua thời gian, địa điểm tổ chức ĐHĐCĐ TN 2020.
18/NQ-CTG-HĐQT	12/3/2020	Nghị quyết lùi thời gian tổ chức ĐHĐCĐ TN 2020.

CBTT	06/4/2020	CBTT về Văn bản chấp thuận gia hạn số 129/CV-ĐKKD ngày 03/4/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội.
	12/4/2020	Công bố Báo cáo thường niên 2019
26/NQ-CTG-HĐQT	07/5/2020	HĐQT thông qua thời gian, địa điểm tổ chức ĐHĐCĐ TN 2020 (ngày tổ chức 22/6/2020)
29/NQ-VINASEED-HĐQT	11/6/2020	Thông qua Chương trình, Báo cáo và các Tờ trình đề trình tại ĐHĐCĐ TN 2020. HĐQT nhận được đơn từ nhiệm TV BKS của bà Vũ Thị Lan Anh vì lý do cá nhân và sẽ trình tại ĐHĐCĐ TN 2020 thông qua đồng thời trình Đại hội bầu bổ sung 01 TV BKS thay thế.
CBTT	11/6/2020	Vinaseed CBTT về việc nhận được đơn từ nhiệm Thành viên BKS của bà Vũ Thị Lan Anh.
CBTT	23/6/2020	Vinaseed CBTT về việc ĐHĐCĐ thông qua đơn từ nhiệm TV BKS của Bà Vũ Thị Lan Anh từ ngày 22/6/2020. ĐHĐCĐ đã bầu cử 01 TV BKS thay thế, bà Nguyễn Thị Nga trúng cử chức danh TV BKS kể từ ngày 22/6/2020. BKS đã họp bầu ông Nguyễn Anh Tuấn giữ chức danh Trưởng BKS kể từ ngày 22/6/2020.
39/QĐ-VINASEED-HĐQT	02/7/2020	Quyết định của HĐQT bổ nhiệm ông Nguyễn Quang Trường chức danh Tổng giám đốc công ty.
	02/7/2020	CBTT Quyết định bổ nhiệm Tổng giám đốc Công ty. Bản cung cấp thông tin người được bổ nhiệm. Thông báo chức danh và mẫu chữ ký của Tổng giám đốc.
	03/7/2020	Danh sách người nội bộ và người có liên quan của Công ty.
660/CBTT/VINASEED	06/7/2020	CBTT Ký hợp đồng kiểm toán với Công ty TNHH Ernst & Young VN để thực hiện soát xét BCTC giữa niên độ và kiểm toán BCTC năm 2020.
52/BC-VINASEED	24/7/2020	Báo cáo quản trị công ty niên yết 6 tháng đầu năm 2020
48/NQ-VINASEED-HĐQT	26/8/2020	Thông qua việc chi trả cổ tức đợt 1 năm 2019 cho cổ đông hiện hữu bằng tiền (15%).
	28/10/2020	Báo cáo hoạt động SXKD 9TĐN 2020 Hội đồng quản trị.
52/NQ-VINASEED-HĐQT	22/12/2020	Thông qua việc chi trả cổ tức đợt 2 năm 2019 cho cổ đông hiện hữu bằng tiền.

3. Chỉ đạo, giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành

Căn cứ Điều lệ và Quy chế quản trị, HĐQT đã kiểm tra, giám sát hoạt động đầu tư, điều hành SXKD của Ban Tổng giám đốc, việc triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT trong năm 2020.

Phương thức giám sát:

- Giám sát thông qua các báo cáo tại phiên họp HĐQT (năm 2020 HĐQT họp chủ yếu trực tuyến online). Thông qua thư điện tử trao đổi để đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch, mục tiêu năm 2020, các chỉ đạo trong Nghị quyết HĐQT. Năm 2020 - HĐQT đã tổ chức 01 phiên họp trực tiếp, 03 phiên online, các phiên họp đều mở rộng có sự tham gia của BKS, ban TGD đưa ra các quyết sách định hướng cho Ban điều hành triển khai, ngoài ra, HĐQT cũng đã tiến hành 03 lần

lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành 08 nghị quyết liên quan đến các vấn đề trọng yếu thuộc HĐQT.

- Tiểu ban quản trị, nhân sự và pháp chế; Tiểu ban Đầu tư: Giám sát các khía cạnh tài chính, quản trị rủi ro, kiểm soát tính tuân thủ trong các phương án đầu tư, kinh doanh.

Hoạt động giám sát:

- + Giám sát thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT.
- + Chỉ đạo, giám sát việc huy động vốn phục vụ đầu tư, kinh doanh.
- + Chủ trì thành công ĐHĐCĐ thường niên 22/6/2020.
- + Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ BCTC quý, bán niên, năm và BCTN.
- + Giám sát CBTT minh bạch, kịp thời theo quy định.
- + Giám sát, hỗ trợ Ban điều hành nâng cao hiệu quả đầu tư, SXKD, tuân thủ pháp luật.

Qua kết quả giám sát, HĐQT đánh giá Ban điều hành:

- ✓ Đã nỗ lực rất lớn trong hoàn cảnh khó khăn chung của ngành nông nghiệp, hoàn cảnh dịch Covid 19.
- ✓ Thực hiện đầy đủ Nghị quyết ĐHĐCĐ, các chỉ đạo của HĐQT, tuân thủ pháp luật, Điều lệ và Quy chế, thực thi công việc đúng thẩm quyền, phân cấp quản trị.
- ✓ Hoạt động đầu tư, XDCB thực hiện đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT và quy định pháp luật. Triển khai đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, tiết kiệm.
- ✓ Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên 2020.
- ✓ Quản trị doanh nghiệp công khai, minh bạch, nhiều đổi mới về tổ chức, nhân sự, pháp chế theo hướng tinh gọn và nâng cao hiệu quả.
- ✓ Quản lý tài chính tốt, đảm bảo vốn đầu tư và kinh doanh.

4. Hoạt động của Tiểu ban HĐQT

Tiểu ban Quản trị và Nhân sự, pháp chế:

- + Hỗ trợ công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên.
- + Tư vấn pháp lý đầu tư, công bố thông tin, quản trị rủi ro.
- + Tư vấn phương án tăng vốn điều lệ Vinarice. Tư vấn nhân sự cấp cao.

Tiểu ban Đầu tư:

- + Tham gia xây dựng kế hoạch, chiến lược đầu tư XDCB. Giám sát và hỗ trợ các hoạt động đầu tư.

Tiểu ban Khoa học kỹ thuật:

- + Tư vấn tuyển dụng, đào tạo nhân lực R&D, xác định giá trị bản quyền sản phẩm.
- + Hỗ trợ thông tin KHKT nông nghiệp trong nước và quốc tế.
- + Hoạch định mục tiêu nghiên cứu. Tham dự các Hội đồng khoa học thẩm định, đánh giá kết quả nghiên cứu của VRDC, hỗ trợ tham dự giải thưởng Vifotec 2020 của VUSTA - kết quả **Giống lúa Đài Thơm 8 đạt giải Nhì VIFOTEC 2020.**

PHẦN II

THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2020

1. Nông nghiệp Việt Nam 2020

❖ Thuận lợi:

- + Chính phủ và Bộ NN&PTNT ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư phát triển nông nghiệp, hỗ trợ tín dụng, hỗ trợ các chương trình xúc tiến thương mại xây dựng thương hiệu Quốc gia (Nghị quyết số 01/NQ-CP khuyến khích DN đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, chính sách hỗ trợ chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa, Nghị định 210/NĐ-CP về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, Nghị định 58/NĐ-CP về Bảo hiểm nông nghiệp,...) góp phần thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp.
- + Tác động dịch Covid dẫn đến nhu cầu tích trữ tăng mạnh, giá gạo xuất khẩu tăng.

❖ Khó khăn:

- Tác động kép từ đại dịch Covid 19 và thiên tai đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất nông nghiệp:
 - Ảnh hưởng dịch Covid 19: Các biện pháp cách ly, phong tỏa, đóng biên làm đứt gãy chuỗi cung ứng - tiêu thụ. Hoạt động sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ bán hàng, xuất nhập khẩu bị hạn chế. Thị trường xuất khẩu trọng điểm ngô tại Lào và Campuchia bị ảnh hưởng nghiêm trọng.
 - Thiên tai lịch sử: Biến đổi khí hậu quá nhanh, khốc liệt với tần suất lớn trên phạm vi khắp cả nước, công tác sản xuất giống bị ảnh hưởng nghiêm trọng do tác động thiên tai dẫn đến thiếu hụt hàng kinh doanh;
- Chi phí đầu vào - vận chuyển, logistic, vật tư tăng cao ảnh hưởng đến lợi nhuận.

2. Kết quả kinh doanh năm 2020:

Chỉ tiêu	Đvt	KH 2020	TH 2020	TH/KH
Doanh thu	Trđ	1.513.000	1.634.551	108%
Lợi nhuận sau thuế	Trđ	185.100	194.815	105%
Cổ tức	%	30% - 40%	40% (DK)	100,0%

3. Chi trả cổ tức 2019:

Thực hiện Nghị quyết 36/NQ-ĐHĐCĐ2020, Vinaseed đã trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, tỷ lệ: 40%. Số tiền đã chi cổ tức: 70.298.063.875 đồng. Gồm:

- + Đợt 1: 15% - ngày 27/10/2020: 26.361.773.950 đồng.
- + Đợt 2: 25% - ngày 29/01/2021: 43.936.289.925 đồng.

4. Đầu tư xây dựng cơ bản: 12,44 tỷ đồng. Bao gồm:

(Đvt: tỷ đồng)

TT	Nội dung	Quyết toán	Ghi chú
1	Dự án xây dựng nhà kho và cải tạo hệ thống sấy CN Tây Nguyên	7,79	Đã thực hiện xong và đi vào hoạt động phục vụ kịp thời cho SXKD
	Bao gồm:		
	+ Nhà sấy diện tích 936m2 khung kết cấu thép bao che		
	+ Mái che kết nối diện tích 198m2		
	+ Hệ thống sấy 03 bin, công suất 40 tấn/bin		
	+ Trạm biến áp 320 KVA		
2	Dự án Điện mặt trời áp mái (NSC)	2,88	Dự án đã thực hiện xong, đưa vào vận hành khai thác đúng tiến độ, được hưởng ưu đãi theo Quyết định 13/2020/QĐ-TTg.
3	Cải tạo Văn phòng làm việc CN Thái Bình	1,18	Đã thực hiện xong
	Cải tạo văn phòng làm việc, hội trường, công trình phụ, lắp đặt nội thất		
4	Các hạng mục đầu tư XDCB các đơn vị khác	0,59	Đã thực hiện xong
	Sửa sân phơi CN Ba Vì, Kho NM Thường Tín,...		
	TỔNG CỘNG	12,44	

Các dự án, công trình triển khai theo đúng quy định luật Đầu tư, Xây dựng. Đảm bảo tiến độ, chất lượng.

5. Sở hữu tại các công ty thành viên:

Đầu tư M&A	Sở hữu 31/12/2020		
	Vốn điều lệ (đ)	Số CP sở hữu (CP)	%/ VDL
SSC	149.923.670.000	12,794,862	85.34%
VINARICE	330.000.000.000		70,00%
QSC	5.000.000.000	450,100	90.02%
TSC	9.960.000.000	194,126	19.49%
HSC	5.688.900.000	306,080	53.82%
HANAM HI-TECH	50.000.000.000	4,700,000	94.00%

Thực hiện Nghị quyết 08/NQ-VINASEED-HĐQT ngày 15/01/2020, Công ty đã thực hiện tăng vốn điều lệ và chuyển đổi hình thức sở hữu của Vinarice sang công ty TNHH hai thành viên (tăng VDL từ 216,07 tỷ lên 330 tỷ đồng, trong đó NSC: 70% VDL, SSC: 30% VDL).

Năm 2020 công ty đã hoàn tất thủ tục chuyển nhượng chính thức cổ phần Thái Bình Seed, nâng tỷ lệ sở hữu tại TSC từ 10,03% lên 19,49%.

6. Quản trị doanh nghiệp:

- Tái cấu trúc tổ chức, nhân sự, pháp chế Tập đoàn theo hướng tinh gọn và nâng cao hiệu quả hoạt động:
 - + Tái cơ cấu tổ chức nhân sự toàn diện NSC: định biên, tổ chức sắp xếp lại nhân sự theo hướng kiêm nhiệm, giảm lao động gián tiếp, tập trung tối đa nguồn lực cho lực lượng trực tiếp SXKD.
 - + SSC: Tổ chức lại bộ máy, nhân sự cho phù hợp quy mô thị trường, sản phẩm.
 - + Vinarice: Thiết lập bộ máy quản trị, nhân sự, ban hành hệ thống quy chế. Hoạt động đi vào ổn định và bước đầu có hiệu quả.
 - + QSC: Nâng cao năng lực kỹ thuật, tự chủ sản xuất và gia công giống cho Tập đoàn.
 - + HSC: Sắp xếp, ổn định tổ chức, nhân sự tập trung phát triển ngành giống.
- Năm 2020, Tập đoàn đã đổi mới, cải tiến và đồng bộ hóa hệ thống quy chế Tập đoàn với 36 quy chế, quy trình làm việc (NSC: 18, VNR: 10, SSC: 8) xây mới và hoàn thiện.
- Đào tạo phát triển nguồn nhân lực được quan tâm với 1061 lượt đào tạo (đào tạo nội bộ: 597 lượt, bên ngoài 464 lượt).
- Tin học hóa trong quản trị trong toàn Tập đoàn như áp dụng rộng rãi hình thức họp trực tuyến, phần mềm quản lý nhân viên DMS (áp dụng cả SX và KD), Business online, quản lý văn phòng Voffice trong toàn Tập đoàn.

7. Đánh giá chung thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ Thường niên 2020:

- ❖ Trong điều kiện năm 2020 gặp rất nhiều khó khăn về thiên tai, dịch bệnh, nguồn vốn phục vụ kinh doanh chủ yếu là vốn vay. Vinaseed đã tận dụng mọi cơ hội và hoàn thành kế hoạch ĐHĐCĐ giao:
 - Doanh thu: **1.634,5** tỷ đồng, bằng 108% Kế hoạch.
 - Lợi nhuận sau thuế: **194,8** tỷ đồng, bằng 105% Kế hoạch.
 - EBITDA: **299,5** tỷ đồng, bằng 138% Kế hoạch.
- ❖ Thực hiện đầy đủ Nghị quyết chỉ đạo của HĐQT, tuân thủ pháp luật, Điều lệ, Quy chế, thực thi đúng chức năng, phân cấp quản trị.
- ❖ Các dự án XDCCB đúng tiến độ, chất lượng và thủ tục theo quy định pháp luật.
- ❖ Quản trị có nhiều đổi mới về tổ chức, nhân sự, pháp chế theo hướng tinh gọn, hiệu quả.
- ❖ Quản lý tài chính tốt, đảm bảo vốn cho đầu tư và kinh doanh.

8. Mục tiêu năm 2021:

Mục tiêu Kinh doanh hợp nhất năm 2021:

VINASEED GROUP	Đvt	Mục tiêu 2021	Tăng trưởng so cùng kỳ 2020
Doanh thu	Trđ	1.800.000	110,1%
Lợi nhuận trước thuế	Trđ	266.000	124,3%
Cổ tức	%	30 – 40%	100,0%

Định hướng phát triển:

- + Duy trì tốc độ tăng trưởng bình quân 20% - 25%/năm, chi phối thị trường giống cây lương thực Việt Nam.
- + Xây dựng chiến lược phát triển Tập đoàn 2022 – 2026 cho nhiệm kỳ mới và tái cấu trúc tổ chức của Vinaseed theo hướng kiện toàn tổ chức tinh gọn, giảm đầu mối, nâng cao năng lực điều hành;
- + Tập trung công nghiệp hóa, hiện đại hóa cơ sở vật chất tại các công ty thành viên: SSC, QSC, HSC. Xây dựng Trung tâm nghiên cứu Lúa tại ĐBSCL.
- + Xây dựng cơ chế và chế độ thu hút nguồn lực xã hội cho sự phát triển Tập đoàn;
- + Hoàn thiện hệ thống quy chế các công ty thành viên trong Tập đoàn tính đến yếu tố khác biệt.

Trân trọng báo cáo!

TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

CHỦ TỊCH



TRẦN KIM LIÊN

BÁO CÁO

BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2021

A- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Năm 2020, tăng trưởng GDP Việt Nam 2,91% thuộc nhóm cao nhất thế giới, chất lượng tăng trưởng, năng lực cạnh tranh quốc gia liên tục cải thiện, giá trị thương hiệu Việt Nam năm 2020 tăng 29%, đạt mức 319 tỷ USD, xếp thứ 33 (tăng 9 bậc từ thứ 42 năm 2019).

Hội nhập quốc tế và đối ngoại được tăng cường, nhiều hiệp định thương mại quan trọng ký kết EVFTA, RCEP và UKVFTA - mở ra cơ hội cho xuất khẩu Việt Nam. Xuất khẩu liên tục tăng trong bối cảnh thương mại toàn cầu giảm 10%. Tổng kim ngạch năm 2020 Việt Nam đạt 544 tỷ USD (tăng 5% cùng kỳ). Xuất khẩu trở thành điểm sáng đạt 281,5 tỷ USD, tăng 6,5%, cán cân thương mại hàng hóa thặng dư mức kỷ lục 19,1 tỷ USD.

Đặc điểm ngành nông nghiệp:

Năm 2020, ngành nông nghiệp tăng trưởng 2,55% chỉ thấp hơn các năm 2011, 2012 và 2018 trong giai đoạn 2011 – 2020. Diện tích lúa năm 2020 đạt 7,3 triệu ha, giảm 192 nghìn ha, sản lượng lúa đạt 42,7 triệu tấn, giảm 806,6 nghìn tấn so cùng kỳ.

❖ Thuận lợi:

- + Chính phủ và Bộ NN&PTNT ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư phát triển nông nghiệp, hỗ trợ tín dụng, hỗ trợ các chương trình xúc tiến thương mại xây dựng thương hiệu Quốc gia (Nghị quyết số 01/NQ-CP khuyến khích DN đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, chính sách hỗ trợ chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa, Nghị định 210/NĐ-CP về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, Nghị định 58/NĐ-CP về Bảo hiểm nông nghiệp,...) góp phần thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp.
- + Tác động dịch Covid dẫn đến nhu cầu tích trữ tăng mạnh, giá gạo xuất khẩu tăng.

❖ Khó khăn:

- Tác động kép từ đại dịch Covid 19 và thiên tai đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất nông nghiệp:
 - Ảnh hưởng dịch Covid 19: Các biện pháp cách ly, phong tỏa, đóng biên làm đứt gãy chuỗi cung ứng - tiêu thụ. Hoạt động sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ bán hàng, xuất nhập khẩu bị hạn chế. Thị trường xuất khẩu trọng điểm ngô tại Lào và Campuchia bị ảnh hưởng nghiêm trọng.
 - Thiên tai lịch sử: Biến đổi khí hậu quá nhanh, khốc liệt với tần suất lớn trên phạm vi khắp cả nước, công tác sản xuất giống bị ảnh hưởng nghiêm trọng do tác động thiên tai dẫn đến thiếu hụt hàng kinh doanh;
- Chi phí đầu vào - vận chuyển, logistic, vật tư tăng cao ảnh hưởng đến lợi nhuận.

B- KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

1. Kết quả kinh doanh:

(ĐVT: Triệu VNĐ)

Chỉ tiêu	KH 2020	TH 2020	TH/KH
Doanh thu	1.513.000	1.634.551	108,0%
Lợi nhuận gộp		558.189	
Lợi nhuận trước thuế		213.967	
Lợi nhuận sau thuế	185.100	194.815	105,2%
Lợi nhuận sau thuế c.ty mẹ		190.204	
ROS (LN/DT)	12,2%	11,9%	97,5%
Cổ tức (bằng tiền)	30% - 40%	40%(DK)	100,0%
ROA		10,8%	
ROE		16,2%	
EBIT		225.549	
EBITDA	216.000	299.525	138,6%
EPS (đ/CP)		10.823	

2. Khả năng thanh toán:

Chỉ tiêu	ĐVT	2020
Khả năng thanh toán tiền mặt (Tiền, TĐT/ Nợ ngắn hạn)	Lần	0,49
Khả năng thanh toán hiện hành (TS ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn)	Lần	1,62
Khả năng thanh toán nhanh (TS ngắn hạn - H Tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	1,03
Khả năng thanh toán tức thời (Tiền, TĐT+ĐT Tài chính n.hạn)/ Nợ ngắn hạn	Lần	0,50

3. Cơ cấu vốn công ty:

(ĐVT: Triệu VNĐ)

Chỉ tiêu	2020
Nợ phải trả	600.108
Vốn chủ sở hữu	1.201.443
Tổng nguồn vốn	1.801.551
Hệ số nợ (Nợ phải trả/ Vốn CSH)	49,9%
Hệ số đòn bẩy (Tổng tài sản/ Vốn CSH)	149,9%

4. Hiệu quả quản lý tài sản:

Chỉ tiêu	ĐVT	2020
Tổng tài sản	Trđ	1.801.551
Vốn chủ sở hữu	Trđ	1.201.443
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn / H tồn kho)	Vòng	3,39
Vòng quay khoản phải thu (Doanh thu / Khoản phải thu)	Vòng	5,91
Vòng quay Tài sản (Doanh thu / TTS)	Vòng	0,91

5. Kết quả nghiên cứu, ứng dụng và CGCN:

Giống	Dòng triển vọng đưa vào PTSP mới	Công nhận chính thức, thương mại hóa
Lúa thuần	10 giống	4 giống VNR10, Hương Châu 6, VNR20, VNR88
Lúa lai	1 giống	
Ngô lai	5 giống	4 giống Ngô lai sinh khối SSC586, ngô nếp lai HN92, HN268, MX10 new
Rau đậu	10 giống	8 giống Dưa leo trái baby NL107, dưa leo trái trái lỡ NL109; khổ qua BG175; bí đỏ ăn nụ/quả non Pu01; bầu xị Bowling 09; bầu BG11 thay thế G20; bầu tròn; đậu bắp số 3
CỘNG	26 Dòng triển vọng	4 giống lúa và 4 giống ngô công nhận chính thức, thương mại hóa

Năm 2020, Công ty tiếp tục đảm bảo cơ cấu sản phẩm KHCN và được hưởng chính sách miễn giảm thuế TNDN đối với DN KHCN. Toàn bộ thuế miễn giảm được bổ sung Quỹ đầu tư và phát triển để đầu tư cho hoạt động R&D của Công ty.

6. Đầu tư xây dựng cơ bản: 12,44 tỷ đồng.

(Đvt: tỷ đồng)

TT	Nội dung	Quyết toán	Ghi chú
1	Dự án xây dựng nhà kho và cải tạo hệ thống sấy CN Tây Nguyên	7,79	Đã thực hiện xong và đi vào hoạt động phục vụ kịp thời cho SXKD
	Bao gồm:		
	+ Nhà sấy diện tích 936m2 khung kết cấu thép bao che		
	+ Mái che kết nối diện tích 198m2		
	+ Hệ thống sấy 03 bin, công suất 40 tấn/bin		
	+ Trạm biến áp 320 KVA		

2	Dự án Điện mặt trời áp mái (NSC)	2,88	Dự án đã thực hiện xong, đưa vào vận hành khai thác đúng tiến độ, được hưởng ưu đãi theo Quyết định 13/2020/QĐ-TTg.
3	Cải tạo Văn phòng làm việc CN Thái Bình	1,18	Đã thực hiện xong
	Cải tạo văn phòng làm việc, hội trường, công trình phụ, lắp đặt nội thất		
4	Các hạng mục đầu tư XDCB các đơn vị khác	0,59	Đã thực hiện xong
	Sửa sân phơi CN Ba Vì, Kho NM Thường Tín,...		
	TỔNG CỘNG	12,44	

Các dự án, công trình triển khai theo đúng quy định luật Đầu tư, Xây dựng. Đảm bảo tiến độ, chất lượng.

7. Quản trị doanh nghiệp:

- Tái cấu trúc tổ chức, nhân sự, pháp chế Tập đoàn theo hướng tinh gọn và nâng cao hiệu quả hoạt động:
 - + Tái cơ cấu tổ chức nhân sự toàn diện NSC: định biên, tổ chức sắp xếp lại nhân sự theo hướng kiêm nhiệm, giảm lao động gián tiếp, tập trung tối đa nguồn lực cho lực lượng trực tiếp SXKD.
 - + SSC: Tổ chức lại bộ máy, nhân sự cho phù hợp quy mô thị trường, sản phẩm.
 - + Vinarice: Thiết lập bộ máy quản trị, nhân sự, ban hành hệ thống quy chế. Hoạt động đi vào ổn định và bước đầu có hiệu quả.
 - + QSC: Nâng cao năng lực kỹ thuật, tự chủ sản xuất và gia công giống cho Tập đoàn.
 - + HSC: Sắp xếp, ổn định tổ chức, nhân sự tập trung phát triển ngành giống.
- Năm 2020, Tập đoàn đã đổi mới, cải tiến và đồng bộ hóa hệ thống quy chế Tập đoàn với 36 quy chế, quy trình làm việc (NSC: 18, VNR: 10, SSC: 8) xây mới và hoàn thiện.
- Đào tạo phát triển nguồn nhân lực được quan tâm với 1061 lượt đào tạo (đào tạo nội bộ: 597 lượt, bên ngoài: 464 lượt).
- Tin học hóa trong quản trị tại các đơn vị thành viên trong Tập đoàn như áp dụng rộng rãi hình thức họp trực tuyến, phần mềm quản lý nhân viên DMS (áp dụng cả SX và KD), Business Online, quản lý văn phòng Voffice trong toàn Tập đoàn.

8. Hoạt động của các công ty thành viên:

8.1. Kết quả kinh doanh công ty mẹ (NSC):

(ĐVT: Triệu VNĐ)

Chỉ tiêu	KH 2020	TH 2020	TH/KH
Doanh thu	800.000	867.265	108,4%
Lợi nhuận trước thuế		148.872	
Lợi nhuận sau thuế	145.000	142.559	98,3%
ROS	18,1%	16,4%	90,6%
EBIT		158.775	
EBITDA		175.742	

8.2. Công ty cổ phần Giống cây trồng Hà Tây (HSC)

(ĐVT: Triệu VNĐ)

Chỉ tiêu	KH 2020	TH 2020	TH/KH
Doanh thu	37.000	32.270	87,2%
Lợi nhuận gộp		10.573	
Lợi nhuận trước thuế	4.800	3.734	77,8%
Lợi nhuận sau thuế	3.840	3.211	83,6%
ROS	10,3%	10,0%	97,1%
Vốn điều lệ	5.688	5.688	100,0%
Tổng tài sản		20.680	
Vốn CSH		17.053	

8.3. Công ty CP Giống cây trồng TW Quảng Nam (Vinaseed Quảng Nam)

(ĐVT: Triệu VNĐ)

Chỉ tiêu	KH 2020	TH 2020	TH/KH
Doanh thu	100.020	98.407	98,4%
Chênh lệch giá	30.481	30.412	99,8%
Lợi nhuận trước thuế	15.000	14.697	98,0%
Lợi nhuận sau thuế	12.000	12.637	105,3%
ROS (LN/DT)	12,0%	12,8%	106,7%
Vốn điều lệ		5.000	
Tổng tài sản		54.869	
Vốn CSH		46.752	

8.4. Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam (SSC)

(ĐVT: Triệu VNĐ)

Chỉ tiêu	KH 2020	TH 2020	TH/KH
Doanh thu	373.681	450.502	120,5%
Chênh lệch giá	87.911	101.392	115,3%
Lợi nhuận trước thuế	48.843	50.937	104,3%
Lợi nhuận sau thuế	39.075	40.080	102,5%
ROS (LN/DT)	10,4%	8,9%	85,6%
Vốn điều lệ		149.924	
Tổng tài sản		482.411	
Vốn CSH		342.589	

8.5. Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nông nghiệp công nghệ cao Hà Nam (Hanam Hitech)

(ĐVT: Triệu VNĐ)

Chỉ tiêu	KH 2020	TH 2020	TH/KH
Doanh thu	13.894	16.487	118,6%
Lợi nhuận sau thuế	55	180	327,2%
Vốn điều lệ		50.000	

8.6. Công ty TNHH Lúa gạo Việt Nam (Vinarice)

(ĐVT: Triệu đồng)

Chỉ tiêu	KH 2020	TH 2020	TH/KH
Doanh thu	550.718	490.139	89,0%
Chênh lệch giá		107.351	
Lợi nhuận trước thuế	59.714	51.952	87,0%
Lợi nhuận sau thuế	59.714	51.952	87,0%
ROS (LN/DT)	10,8%	10,6%	98,1%
Vốn điều lệ	330.000	330.000	100,0%
Tổng tài sản		454.607	
Vốn CSH		377.523	

C- ĐÁNH GIÁ CHUNG

- ❖ Trong điều kiện sản xuất kinh doanh năm 2020 gặp rất nhiều khó khăn về thiên tai, dịch bệnh, nguồn vốn phục vụ kinh doanh chủ yếu là vốn vay. Vinaseed đã tận dụng mọi cơ hội, hoàn thành kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao:

- Doanh thu: **1.634,5** tỷ đồng, bằng 108% Kế hoạch.
- Lợi nhuận sau thuế: **194,8** tỷ đồng, bằng 105% Kế hoạch.
- EBITDA: **299,5** tỷ đồng, bằng 138% Kế hoạch.

- ❖ Thực hiện đầy đủ Nghị quyết chỉ đạo của HĐQT, tuân thủ pháp luật, Điều lệ, Quy chế, thực thi đúng chức năng, phân cấp quản trị.
- ❖ Các dự án XDCB đúng tiến độ, chất lượng và thủ tục theo quy định pháp luật.
- ❖ Quản trị có nhiều đổi mới về tổ chức, nhân sự, pháp chế theo hướng tinh gọn, hiệu quả.
- ❖ Quản lý tài chính tốt, đảm bảo vốn cho đầu tư và kinh doanh.
- ❖ Bảng khen giải thưởng năm 2020:
 - + Cờ thi đua của UBND thành phố Hà Nội trao tặng Doanh nghiệp có thành tích trong phong trào thi đua khối Doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố;
 - + Cờ Thi đua đơn vị xuất sắc tiêu biểu của Liên đoàn Lao động TP. Hà Nội;
 - + Top 15 doanh nghiệp niêm yết có hiệu quả kinh doanh tốt nhất 3 năm liên tiếp do VCCI trao tặng năm 2020;
 - + Sản phẩm Giống và nông sản của Vinaseed được công nhận sản phẩm

Thương hiệu quốc gia Việt Nam 2020;

- + Giống lúa Đài Thơm 8 – Đạt giải Nhì giải thưởng Sáng tạo Khoa học và Công nghệ Toàn Quốc (VIFOTEC) do Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật Việt Nam trao tặng;
- + TOP 10 thương hiệu nổi tiếng ASEAN tại diễn đàn kinh tế ASEAN 2020 Viện Nghiên cứu doanh nghiệp vừa và nhỏ Phòng thương mại quốc tế Singapore trao tặng;
- + TOP 50 Nhãn hiệu nổi tiếng Việt Nam 2020 (TOP 50 -The Vietnam Famous Trademark Winner 2020) do Hội sở Hữu trí tuệ Việt Nam trao tặng;
- + Danh hiệu Doanh nghiệp đồng hành cùng nông dân Việt Nam 2020 do Trung ương hội nông dân Việt Nam trao tặng;
- + Giải thưởng sáng kiến năm Tập đoàn PAN và 02 Giải thưởng sáng kiến tiêu biểu cấp Thành phố do UBND TP Hà Nội trao tặng;
- + Giải thưởng Thương hiệu vàng Nông nghiệp Việt Nam năm 2020 do Tổng hội nông nghiệp và PTNT trao tặng.

D- DỰ KIẾN MỤC TIÊU NĂM 2021

Mục tiêu Kinh doanh hợp nhất năm 2021:

VINASEED	Đvt	Mục tiêu 2021	Tăng trưởng so 2020
Doanh thu	Trđ	1.800.000	110,1%
Lợi nhuận trước thuế	Trđ	266.000	124,3%
Cổ tức	%	30 - 40%	100,0%

Định hướng phát triển:

- + Duy trì tốc độ tăng trưởng bình quân 20% - 25%/năm, chi phối thị trường giống cây lương thực Việt Nam.
- + Xây dựng chiến lược phát triển Tập đoàn 2022 – 2026 cho nhiệm kỳ mới và tái cấu trúc tổ chức của Vinaseed theo hướng kiện toàn tổ chức tinh gọn, giảm đầu mối, nâng cao năng lực điều hành;
- + Tập trung công nghiệp hóa, hiện đại hóa cơ sở vật chất tại các công ty thành viên: SSC, QSC, HSC. Xây dựng Trung tâm nghiên cứu Lúa tại ĐBSCL.
- + Xây dựng cơ chế và chế độ thu hút nguồn lực xã hội cho sự phát triển Tập đoàn;
- + Hoàn thiện hệ thống quy chế các công ty thành viên trong Tập đoàn tính đến yếu tố khác biệt.
- + Tăng cường kiểm soát chấp hành. Xử lý nghiêm trường hợp vi phạm.

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY



NGUYỄN QUANG TRƯỜNG

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2021

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021

Kính thưa: QUÝ CỔ ĐÔNG!

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam (Công ty);
- Nghị quyết số 36/NQ-ĐHĐCĐTN2020 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

Ban kiểm soát xin trình trước Đại hội đồng cổ đông Báo cáo công tác kiểm tra, giám sát hoạt động, tình hình thực hiện quy chế của Công ty năm 2020:

1. Hoạt động của BKS năm 2020:

1.1. Các phiên họp của Ban Kiểm soát:

Thành viên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là TV	Tham dự	Tỷ lệ
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Trưởng BKS từ 22/6/2020	24/4/2019	2/2	100%
Bà Nguyễn Thị Nga	TV BKS	22/6/2020	1/2	50%
Ông Đỗ Tiến Sỹ	TV BKS	19/3/2012	2/2	100%
Bà Vũ Thị Lan Anh	Trưởng BKS đến 21/6/2020	22/6/2020	0/2	0%

1.2. Báo cáo, biên bản họp Ban Kiểm soát

Văn bản	Ngày	Nội dung
Báo cáo	22/06/2020	Báo cáo Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020
01/BB-VINASEED-BKS	22/6/2020	Ban Kiểm soát họp bầu Trưởng BKS. Ông Nguyễn Anh Tuấn được bầu làm Trưởng BKS kể từ ngày 22/6/2020.
02/BB-VINASEED-BKS	28/7/2020	Biên bản họp BKS ngày 28/7/2020

1.3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban điều hành:

Trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của BKS (theo quy định tại Điều lệ, quy chế quản trị công ty, luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy chế quản trị công ty niêm yết của Sở GDCK TP HCM), BKS đã tiến hành các hoạt động giám sát thường xuyên, định kỳ.

Hoạt động giám sát:

- Giám sát chấp hành Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT.
- Giám sát việc thực hiện hoạt động đầu tư, XDCB, điều hành SXKD.
- Xem xét các báo cáo định kỳ do Ban điều hành lập, thẩm tra BCTC đánh giá tính trung thực, hợp lý của các số liệu tài chính, tính tuân thủ, phù hợp với các chuẩn mực, các quy định chế độ kế toán tài chính hiện hành. Thẩm định các giao dịch trọng yếu của Công ty.
- Kiểm soát việc tuân thủ công bố thông tin theo quy định pháp luật.
- Kiểm tra việc chấp hành nghĩa vụ của Công ty (thuế, BHXH, ...).
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện soát xét BCTC giữa niên độ và kiểm toán BCTC năm. Ngày 06/7/2020, công ty đã ký hợp đồng kiểm toán với công ty TNHH Ernst & Young VN để thực hiện soát xét BCTC giữa niên độ và kiểm toán BCTC năm 2020.
- Trong năm 2020, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ yêu cầu nào cần phải kiểm tra bất thường.

Kết quả giám sát:

- ✓ Công ty đã thực hiện đúng và đầy đủ Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra.
- ✓ BCTC bán niên, BCTC năm 2020 đã được công ty kiểm toán Ernst & Young VN soát xét, các Báo cáo tài chính được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp luật liên quan. Các khoản chi phí, khoản trích lập dự phòng công nợ, hàng tồn kho, khoản thu khó đòi theo đúng Thông tư Bộ Tài chính và quy chế quản lý công ty. Chấp hành đầy đủ các quy định về kiểm toán và soát xét BCTC.
- ✓ Công bố thông tin theo đúng quy định pháp luật.

1.4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với hoạt động của HĐQT, ban điều hành:

- ✓ Các phiên họp HĐQT đều có sự tham gia của BKS. BKS đưa ra những phân tích, đánh giá, và khuyến nghị trách nhiệm với Công ty. BKS nhận được sự phối hợp chặt chẽ từ HĐQT, Ban điều hành trong quá trình thực thi nhiệm vụ (bổ trí nhân sự, điều kiện làm việc thuận lợi; cung cấp các báo cáo, thông tin đầy đủ, rõ ràng) để BKS hoàn thành nhiệm vụ của mình. Trong nửa đầu 2020, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty chủ yếu được thực hiện từ xa qua soát xét tài liệu, báo cáo của ban điều hành và phỏng vấn trực tiếp các lãnh đạo Công ty về tình hình SXKD cụ thể trong từng giai đoạn.
- ✓ HĐQT, Ban điều hành đã chủ động và nỗ lực trong chỉ đạo điều hành, giám sát hoạt động đầu tư, kinh doanh, thực hiện tốt công tác quản trị nội bộ, thực hiện đúng các nội dung ĐHĐCĐ, HĐQT đã thông qua, đảm bảo hoạt động công ty hiệu quả và an toàn.
- ✓ Các giải pháp đề xuất nâng cao hiệu quả quản lý, phòng ngừa rủi ro BKS đưa ra được Ban điều hành ghi nhận và có nhiều cải tiến đổi mới trong công tác quản trị doanh nghiệp.

2. Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2020:

2.1. Kết quả kinh doanh hợp nhất:

(ĐVT: Triệu VNĐ)

CHỈ TIÊU	KH 2020	TH 2020	TH / KH
Doanh thu thuần	1.513.000	1.634.551	108,0%
Lợi nhuận sau thuế	185.100	194.815	105,2%

Trong năm 2020, Công ty hoàn thành 108,0% Kế hoạch doanh thu và 105,2% Kế hoạch lợi nhuận sau thuế của ĐHCĐTN 2020.

2.2. Chi trả cổ tức 2019:

Thực hiện Nghị quyết 36/NQ-ĐHĐCĐ2020 của ĐHĐCĐ, Vinaseed đã chi trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, tỷ lệ cổ tức: 40%. (Đợt 1: 15% - ngày 27/10/2020, Đợt 2: 25% - ngày 29/01/2021).

2.3. Thủ tục tăng vốn tại Vinarice:

Thực hiện Nghị quyết 08/NQ-VINASEED-HĐQT ngày 15/01/2020, Công ty đã thực hiện xong thủ tục tăng vốn điều lệ và chuyển đổi hình thức sở hữu của Vinarice sang công ty TNHH hai thành viên (tăng từ 216,07 tỷ đồng lên 330 tỷ đồng, trong đó NSC: 70% VDL, SSC: 30% VDL).

3. Tình hình thực hiện quy chế tại các đơn vị:

- ❖ Công ty đã tập trung đổi mới, cải tiến và đồng bộ hệ thống quy chế, quy trình làm việc trong toàn Tập đoàn. Các đơn vị, chi nhánh và văn phòng Công ty cơ bản đã thực hiện nghiêm túc và tuân thủ quy chế, quy trình công ty ban hành về sản xuất, chế biến, bán hàng, vận chuyển và các hoạt động khác.
- ❖ Công tác kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành quy chế, quy định của Công ty được tăng cường. Ứng dụng tốt công nghệ 4.0 vào quản lý góp phần nâng cao hiệu quả giám sát và năng suất lao động.

6. Kết luận và kiến nghị

- ❖ Năm 2020, HĐQT và Ban TGD đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định Luật Doanh nghiệp, Nghị quyết ĐHCĐ và Quy chế công ty.
- ❖ Ban Tổng giám đốc đã có nhiều đổi mới trong công tác Tổ chức, nhân sự, pháp chế của Công ty theo hướng tinh gọn và nâng cao hiệu quả hoạt động.

Trân trọng!

**BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
TRƯỞNG BAN**



NGUYỄN ANH TUẤN

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN

(Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã kiểm toán
được công bố trên website: www.vinaseed.com.vn
tại mục Quan hệ nhà đầu tư / Báo cáo tài chính)



Số tham chiếu: 61201380/21881493-HN

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam ("Công ty") và các công ty con (sau đây được gọi chung là "Công ty và các công ty con"), được lập ngày 30 tháng 3 năm 2021 và được trình bày từ trang 6 đến trang 48, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty và các công ty con liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty và các công ty con. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Lê Thị Tuyết Mai
Phó Tổng Giám đốc

Giấy CNDKHN kiểm toán số: 1575-2018-004-1



Lê Hồng Vân
Kiểm toán viên

Giấy CNDKHN kiểm toán số: 4432-2018-004-1

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 30 tháng 3 năm 2021

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT NĂM 2020

TẬP ĐOÀN GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM

I- BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2019
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	866.660.178.922	858.445.488.392
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	262.078.958.511	307.787.170.377
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	5.800.000.000	4.470.205.700
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	276.656.206.110	253.957.909.355
IV. Hàng tồn kho	317.305.635.073	288.405.740.046
V. Tài sản ngắn hạn khác	4.819.379.228	3.824.462.914
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	934.891.641.575	909.246.784.229
I. Các khoản phải thu dài hạn	5.768.510.000	
I. Tài sản cố định	775.071.444.860	458.606.524.821
1. TSCĐ hữu hình	556.121.556.999	255.708.152.019
- Nguyên giá	829.170.072.990	488.640.887.803
- Giá trị hao mòn lũy kế	(273.048.515.991)	(232.932.735.784)
2. TSCĐ vô hình	218.949.887.861	202.898.372.802
- Nguyên giá	250.912.385.393	230.066.923.623
- Giá trị hao mòn lũy kế	(31.962.497.532)	(27.168.550.821)
II. Tài sản dở dang dài hạn	2.390.569.609	272.812.773.056
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	2.390.569.609	272.812.773.056
III. Đầu tư tài chính dài hạn	26.061.735.380	26.049.020.000
IV. Tài sản dài hạn khác	125.599.381.726	151.778.466.352
TỔNG TÀI SẢN	1.801.551.820.497	1.767.692.272.621
NGUỒN VỐN		
C. NỢ PHẢI TRẢ	600.108.588.251	639.112.532.008
I. Nợ ngắn hạn	534.533.569.944	544.620.534.624
II. Nợ dài hạn	65.575.018.307	94.491.997.384
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	1.201.443.232.246	1.128.579.740.613
I. Vốn chủ sở hữu	1.201.443.232.246	1.128.579.740.613
1. Vốn góp của chủ sở hữu	175.869.880.000	175.869.880.000

2. Thặng dư vốn cổ phần	331.245.527.850	331.245.527.850
3. Cổ phiếu quỹ	(50.000.000)	(50.000.000)
4. Quỹ đầu tư phát triển	427.620.050.949	396.858.632.148
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	188.686.201.576	148.966.207.884
6. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	78.071.571.871	75.689.492.731
TỔNG NGUỒN VỐN	1.801.551.820.497	1.767.692.272.621

II- KẾT QUẢ KINH DOANH

CHỈ TIÊU	2020	2019
1. Doanh thu BH và dịch vụ	1.790.764.093.542	1.652.512.844.541
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	156.212.141.576	134.060.820.933
3. Doanh thu thuần	1.634.551.951.966	1.518.452.023.608
4. Giá vốn hàng bán	1.076.362.301.284	974.701.686.797
5. Lợi nhuận gộp	558.189.650.682	543.750.336.811
6. Doanh thu HĐ tài chính	5.905.695.631	6.632.523.078
7. Chi phí tài chính	18.785.277.924	16.414.817.344
- Trong đó: Chi phí lãi vay	11.582.168.036	10.656.640.853
9. Chi phí bán hàng	154.594.657.313	133.719.448.289
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	176.218.069.780	159.721.451.736
11. Lợi nhuận thuần từ HĐKD	214.497.341.296	240.527.142.520
12. Thu nhập khác	2.692.414.248	4.678.837.379
13. Chi phí khác	3.221.829.630	6.201.543.715
14. Lợi nhuận khác	(529.415.382)	(1.522.706.336)
15. Tổng lợi nhuận KT trước thuế	213.967.925.914	239.004.436.184
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	21.736.599.700	29.796.455.206
17. Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	(2.584.133.224)	1.749.352.930
18. Lợi nhuận sau thuế TNDN	194.815.459.438	207.458.628.048
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	190.204.235.245	201.900.142.972
20. Lợi nhuận sau thuế của CĐ không kiểm soát	4.611.224.193	5.558.485.076
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	10.823	10.339
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	10.823	10.339

III- BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

CHỈ TIÊU	2020	2019
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HĐ KINH DOANH		
1. Lợi nhuận trước thuế	213.967.925.914	239.004.436.184
2. Khấu hao tài sản cố định hữu hình và hao mòn TSCĐ vô hình (bao gồm phân bổ lợi thế thương mại)	73.976.784.464	60.711.212.299
3. Hòa nhập dự phòng	(2.609.972.945)	(1.314.194.371)
4. Lỗ/(lãi) chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	(3.732.036)	2.723.291
5. Lãi từ hoạt động đầu tư	(5.500.688.225)	(5.665.494.692)
6. Chi phí lãi vay	11.582.168.036	10.656.640.853
8. Lợi nhuận từ hoạt động KD trước thay đổi vốn lưu động	291.412.485.208	303.395.323.564
9. Giảm/(tăng) các khoản phải thu	(21.113.237.333)	(10.996.014.162)
10. (Tăng)/giảm hàng tồn kho	(27.845.582.548)	54.069.686.917
11. (Giảm)/Tăng các khoản phải trả	30.172.633.802	(6.856.272.328)
12. (Tăng)/giảm chi phí trả trước	(10.210.530.413)	(11.380.079.281)
13. Giảm chứng khoán kinh doanh	636.162.000	
14. Tiền lãi vay đã trả	(11.790.278.585)	(10.242.791.270)
15. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	(23.542.354.582)	(32.936.133.062)
17. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	(53.985.671.357)	(53.192.073.264)
20. Lưu chuyển tiền thuần từ HĐ kinh Doanh	173.733.626.192	231.861.647.114
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HĐ ĐẦU TƯ		
21. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định	(102.503.179.044)	(249.037.640.548)
22. Tiền thu từ t/lý, nhượng bán TSCĐ	1.126.665.453	548.745.488
23. Tiền chi mua các công cụ nợ của đơn vị khác	(5.200.000.000)	(8.050.000.000)
24. Tiền thu hồi mua các công cụ nợ của đơn vị khác	3.400.000.000	6.450.000.000
25. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	(5.288.251.204)	-
26. Tiền thu hồi đầu tư vào đơn vị khác		-
27. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	5.117.996.705	5.464.357.703
30. Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào HĐ đầu tư	(103.346.768.090)	(244.624.537.357)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HĐ TÀI CHÍNH		
32. Tiền mua lại cổ phiếu của DN đã phát hành		(17.170.898.895)
33. Tiền thu từ đi vay	430.595.752.602	379.315.847.202
34. Tiền chi trả nợ gốc vay	(491.516.855.806)	(296.539.853.611)
36. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	(55.177.698.800)	(29.916.290.500)
40. Lưu chuyển tiền thuần s.dụng vào HĐ tài chính	(116.098.802.004)	35.688.804.196
50. Lưu chuyển tiền thuần trong năm	(45.711.943.902)	22.925.913.953
60. Tiền và tương đương tiền đầu năm	307.787.170.377	284.863.979.715
61. Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	3.732.036	(2.723.291)
70. Tiền và tương đương tiền cuối năm	262.078.958.511	307.787.170.377

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam (Công ty).
- Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã kiểm toán.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 của Công ty, đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Báo cáo tài chính năm 2020 được công bố theo quy định, đồng thời đăng tải tại website www.vinaseed.com.vn mục quan hệ nhà đầu tư, bao gồm:

1. Báo cáo của kiểm toán viên.
2. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2020.
3. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2020.
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2020.
5. Thuyết minh báo cáo tài chính.

Trong đó, một số chỉ tiêu cơ bản trên Báo cáo tài chính năm 2020 như sau:

(ĐVT: Triệu đồng)

Chỉ tiêu cơ bản	Báo cáo hợp nhất	Báo cáo riêng
1. Tổng tài sản	1.801.551	1.830.807
2. Doanh thu thuần	1.634.551	867.265
3. Lợi nhuận trước thuế	213.967	148.872
4. Lợi nhuận sau thuế	194.815	142.559
5. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	190.204	N/A
6. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	10.823	N/A

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



TRẦN KIM LIÊN

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2021

DỰ KIẾN

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2020

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Điều lệ Công ty CP Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam (Công ty).
- Nghị quyết số 36/NQ-ĐHĐCĐTN2020 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020;
- Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán;

Để đảm bảo quyền lợi của Cổ đông, tích lũy tái sản xuất mở rộng của Công ty trong những năm tiếp theo. Công ty dự kiến Phương án Phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	Tổng lợi nhuận trước thuế báo cáo riêng	148.872.079.720
2	Thuế TNDN hiện hành – Thuế suất 20%	29.774.415.944
2.1	- Thuế TNDN phải nộp Nhà nước	6.312.307.217
2.2	- Thuế TNDN được miễn do công ty mẹ là DN KHCN	23.462.108.727
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty mẹ	142.559.772.503
4	Dự kiến phân phối	133.028.996.137
4.1	Cổ tức bằng tiền (dự kiến 40%)	70.298.064.000
4.2	Quỹ Đầu tư phát triển (15%) + Thuế TNDN được miễn của Công ty mẹ bổ sung Quỹ Đầu tư phát triển	44.846.074.602
4.3	Thù lao HĐQT và BKS không trực tiếp điều hành	852.380.284
4.4	Quỹ Khen thưởng và Phúc lợi (5%KT+5%PL TỪ LNST công ty mẹ = 10% x 142.559.772.503)	14.255.977.250
4.5	Thưởng hoàn thành kế hoạch Lợi nhuận đối với ban điều hành và CBNV (1,5% LNKH sau thuế = 1,5% x 185.100.000.000)	2.776.500.000
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	9.530.776.366

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



TRẦN KIM LIÊN

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2021

BÁO CÁO CHI TRẢ

*Tiền lương kinh doanh, thù lao HĐQT và BKS năm 2020
Dự kiến Phương án chi trả năm 2021*

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam (Công ty);
- Nghị quyết số 36/NQ-ĐHĐCĐTN2020 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020;
- Kết quả Kinh doanh năm 2020 của Công ty;

I- CHI TRẢ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO HĐQT VÀ BKS NĂM 2020

1. Số liệu chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2020 (đến ngày 31/12/2020):

(ĐVT: VNĐ)

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Quyết toán
Thù lao Hội đồng quản trị	1.200.000.000	1.200.000.000
Thù lao Ban kiểm soát	250.000.000	250.000.000

2. Quỹ tiền lương năm 2020:

(ĐVT: VNĐ)

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Số quyết toán
Doanh thu công ty mẹ	867.265.013.721	867.265.013.721
Đơn giá tiền lương/1000đ doanh thu	115	99,6
Quỹ tiền lương năm 2020	99.735.476.578	86.417.996.729

II- DỰ KIẾN PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO NĂM 2021

1. Quỹ tiền lương: Quỹ tiền lương gắn theo doanh thu. Dự kiến đơn giá tiền lương 115 đồng/1000 đồng doanh thu công ty mẹ với điều kiện hoàn thành kế hoạch lợi nhuận.

2. Thưởng cho HĐQT, BKS, Ban điều hành và cán bộ nhân viên:

- Thưởng hoàn thành kế hoạch đối với ban điều hành và cán bộ nhân viên: Nếu công ty hoàn thành kế hoạch lợi nhuận thì thưởng Ban điều hành và cán bộ nhân viên 1,5% lợi nhuận kế hoạch sau thuế.
- Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận hợp nhất: nếu vượt kế hoạch lợi nhuận hợp nhất được tính thưởng thêm 20% lợi nhuận vượt cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành.
- Tiền thưởng trên trừ vào lợi nhuận sau thuế.

3. Thù lao Hội đồng quản trị:

Thù lao HĐQT được gắn với kết quả và hiệu quả kinh doanh, HĐQT phải làm tốt công tác quản lý SXKD, đảm bảo thực hiện kế hoạch SXKD, kế hoạch lợi nhuận. Dự kiến mức chi trả thù lao HĐQT năm 2021 là: 1.200.000.000 đồng/năm.

4. Thù lao Ban Kiểm soát:

Trên cơ sở quy mô kinh doanh, công việc của BKS, dự kiến thù lao BKS năm 2021 là: 250.000.000 đồng/năm.

5. Thanh toán, hạch toán:

- Căn cứ mức thù lao HĐQT, BKS được Đại hội thông qua, trong năm tạm ứng, sau khi có Quyết toán tài chính năm sẽ tính toán chi trả tiếp số thù lao còn lại.
- Thù lao HĐQT, BKS của thành viên kiêm nhiệm thì tính vào chi phí kinh doanh, thù lao HĐQT, BKS của thành viên không kiêm nhiệm được trừ vào lợi nhuận sau thuế. Tiền thưởng cho bộ máy điều hành do thực hiện lợi nhuận kế hoạch và vượt kế hoạch được trừ vào lợi nhuận sau thuế.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



TRẦN KIM LIÊN

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

(V/v: Ủy quyền chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam (Công ty).

Được sự ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, Ban Kiểm soát đã lựa chọn và Công ty đã ký hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 số 659/2020/VINASEED ngày 06/07/2020 với công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Để thực hiện Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021, HĐQT kính trình Đại hội biểu quyết ủy quyền cho Ban kiểm soát lựa chọn 1 trong 2 đơn vị kiểm toán sau để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



TRẦN KIM LIÊN

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

(V/v: Bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP
- Điều lệ Công ty CP Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam.

Để đảm bảo kịp thời áp dụng các văn bản pháp luật mới có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021. Công ty xin Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty.

(Có Dự thảo các nội dung bổ sung, sửa đổi kèm theo).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



TRẦN KIM LIÊN

DỰ THẢO NỘI DUNG BỔ SUNG, SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY

TT	Điều	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ đề xuất sửa đổi, bổ sung	Chỉ dẫn
	Điểm c Khoản 1 Điều 1	c. "Luật Doanh nghiệp" là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;	c. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;	Luật Doanh nghiệp 2020
	Điểm e Khoản 1 Điều 1	e. "Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại Khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp, khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán;	f. "Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại Khoản 23 Điều 4 của Luật Doanh nghiệp; Khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán;	Luật Doanh nghiệp 2020, Luật Chứng khoán 2019
	Điểm f Khoản 1 Điều 1	Giải thích thuật ngữ: ... f. "Thời hạn hoạt động" là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng nghị quyết;	Bỏ điểm f vì thời hạn hoạt động của công ty là vô thời hạn	Điều lệ công ty quy định thời hạn hoạt động của công ty là vô thời hạn.
	Điều 5	Điều 5.Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập	Sửa thành: Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần (Bỏ quy định về cổ đông sáng lập vì công ty hiện không còn cổ đông sáng lập)	Vì công ty không còn cổ đông sáng lập
	Khoản 4 Điều 6	Chứng nhận cổ phiếu: ... 4. Trường hợp chứng nhận cổ phiếu bị hỏng, bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cắp hoặc bị tiêu hủy, người sở hữu cổ phiếu đó có thể yêu cầu được cấp chứng nhận cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty.	4. Trường hợp chứng nhận cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc hư hỏng, người sở hữu cổ phiếu được Công ty cấp lại chứng nhận cổ phiếu mới theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây: a. Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác; b. Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới; c. Thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty.	Điều lệ mẫu tại Thông tư 116/2020/TT-BTC
	Khoản 5	Thu hồi cổ phần:	Thu hồi cổ phần:	Điều lệ mẫu tại

Điều 9	 5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán tất cả các khoản tiền có liên quan cộng với tiền lãi theo tỷ lệ (không quá 12% một năm) vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.	 5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán tất cả các khoản tiền có liên quan và phải chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của Công ty phát sinh vào thời điểm thu hồi theo quyết định của HĐQT kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. HĐQT có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi (bao gồm nhưng không giới hạn: lãi phát sinh theo tỷ lệ không quá 12% một năm).	Thông tư 116/2020/TT-BTC
Khoản 2 Điều 11	2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau: ... h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định của Luật Doanh nghiệp; i. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định của Luật Doanh nghiệp; i. Quyền được đối xử bình đẳng, được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường; được đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp; j. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	Luật doanh nghiệp 2020 và Điều lệ mẫu tại Thông tư 116/2020/TT-BTC
Khoản 3 Điều 11	3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau: a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Khoản 2 Điều 24 và Khoản 2 Điều 32 Điều lệ này; b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 114 và Điều 136 Luật Doanh nghiệp;	3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền sau đây: a) Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của công ty;	Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ mẫu tại Thông tư 116/2020/TT-BTC

		c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông; d. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra; đ. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	b) Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 115 Luật Doanh nghiệp; c) Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp ĐHĐCĐ theo quy định Luật doanh nghiệp; d) Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra; đ) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	
Điều 12	Nghĩa vụ của cổ đông:		Bổ sung thêm khoản 7 Điều 12: Nghĩa vụ của Cổ đông: 7. Bảo mật các thông tin được Công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.	Khoản 5 Điều 119 Luật Doanh nghiệp 2020
Khoản 2 Điều 13	Đại hội đồng cổ đông: ... 2. Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng	Đại hội đồng cổ đông: ... 2. Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông	Khoản 2 Điều 139 Luật doanh nghiệp 2020,	

		cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo. Các kiểm toán viên độc lập có thể được mời tham dự đại hội để tư vấn cho việc thông qua các báo cáo tài chính năm.	thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo. Các kiểm toán viên độc lập có thể được mời tham dự đại hội để tư vấn cho việc thông qua các báo cáo tài chính năm. Hội đồng quản trị có quyền quyết định gia hạn họp ĐHĐCĐ thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.	giảm thủ tục xin phép Sở KH&ĐT.
Điểm b Khoản 3 Điều 13	3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau: b. Bảng cân đối kế toán năm, các báo cáo sáu (06) tháng hoặc quý hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa (1/2) so với số đầu kỳ;	Bỏ điểm b Khoản 3 Điều 13		Điều 140 Luật Doanh nghiệp 2020
Điểm p, Khoản 2 Điều 14	Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông 2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau: ... p. Việc Tổng giám đốc điều hành đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị;	Bỏ điểm p Khoản 2 Điều 14		Luật Doanh nghiệp
Điểm q, Khoản 2 Điều 14	q. Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;	p. Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;		Luật Doanh nghiệp 2020

Khoản 2 Điều 15	Các đại diện được ủy quyền: 2. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của Công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây: 	Các đại diện được ủy quyền: 2. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản và phải có chữ ký theo quy định sau đây:	Luật Doanh nghiệp 2020 không quy định phải theo mẫu công ty, tạo điều kiện thuận lợi cho việc ủy quyền tham dự họp của Cổ đông.
Điều 17	Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông: 	Bổ sung mới Khoản 8 Điều 17: Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.	Thông tư 96/2020/TT-BTC và Điều lệ mẫu tại Thông tư 116/2020/TT-BTC
Điểm a Khoản 2 Điều 17	2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây: a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;	2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây: a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp ĐHĐCĐ;	Khoản 1 Điều 141 Luật Doanh nghiệp 2020
Khoản 3 Điều 17	Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông: 3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán (đối với các công ty niêm yết hoặc	Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông: 3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức chuyển phát nhanh hoặc thư bảo đảm hoặc theo phương thức thư điện tử đến địa chỉ thư điện tử của cổ đông đã đăng ký với Trung tâm lưu ký chứng	Thông tư 96/2020/TT-BTC và Điều lệ mẫu tại Thông tư 116/2020/TT-BTC

		đăng ký giao dịch), trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty.Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.	khoán , đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán, trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo mời họp phải gửi đến các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc. Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty.Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.	Khoản 1 Điều 143 Luật Doanh nghiệp
Điểm b Khoản 5 Điều 17	5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối những đề xuất liên quan đến Khoản 4 Điều này trong các trường hợp sau: b. Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 5% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng theo quy định tại Khoản 3 Điều 11 Điều lệ này;	5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối những đề xuất liên quan đến Khoản 4 Điều này trong các trường hợp sau: b. Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 5% cổ phần phổ thông theo quy định tại Khoản 3 Điều 11 Điều lệ này;		Khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ mẫu tại Thông tư 116/2020/TT-BTC
Khoản 7 Điều 17	7. Trường hợp tất cả cổ đông đại diện 100% số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông, những quyết định được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua đều được coi là hợp lệ kể cả trong trường hợp việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông không theo đúng trình tự và thủ tục hoặc nội dung biểu quyết không có trong chương trình.	7. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.		Khoản 2 Điều 152 Luật Doanh nghiệp 2020

Khoản 1 Điều 18	1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành họp khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết.	1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành họp khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.	Khoản 1 Điều 145 LDN 2020
Điều 19	Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông:	Bổ sung mới Khoản 12 Điều 19: 12. Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức ĐHĐCĐ thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và Khoản 2 Điều 273 Nghị định 155/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.	Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ mẫu tại Thông tư 116/2020/TT-BTC
Điều 20	Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông: 1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. 2. Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp. 3. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp	Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông: 1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp, Nghị quyết về nội dung sau đây của ĐHĐCĐ sẽ được thông qua nếu có từ 65% tổng số phiếu có quyền biểu quyết trở lên của tất cả các cổ đông dự họp tán thành: a. Sửa đổi và bổ sung Điều lệ; b. Loại cổ phần và tổng số cổ phần từng loại; c. Thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh; d. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; e. Dự án đầu tư hoặc giao dịch mua, bán, cầm cố, thế chấp tài sản hoặc các giao dịch bảo đảm, bảo lãnh khác của Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất. f. Tổ chức lại hoặc giải thể Công ty. 2. Các Nghị quyết của ĐHĐCĐ về các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ được thông qua khi được số cổ	Thay đổi tỷ lệ biểu quyết để thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ, phù hợp Luật doanh nghiệp 2020 và Điều lệ mẫu tại Thông tư 116/2020/TT-BTC

		hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	đồng sở hữu trên 50% tổng số cổ phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.	
Khoản 1 Điều 21	1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.	1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty (trừ trường hợp bắt buộc phải thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 2 Điều 147 Luật Doanh nghiệp).	Khoản 2 Điều 147 Luật Doanh nghiệp 2020	
Khoản 2 Điều 21	Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông: 2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng cổ đông. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.	Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông: 2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết . Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo nghị quyết và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức chuyển phát nhanh hoặc thư bảo đảm hoặc theo phương thức thư điện tử đến địa chỉ thư điện tử của cổ đông đã đăng ký với Trung tâm lưu ký chứng khoán . Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.	Luật doanh nghiệp 2020	
Khoản 8 Điều 21	Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông: 8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít	Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông: 8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông sở hữu trên 50%	Khoản 4 Điều 148 LDN 2020	

		nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	tổng số cổ phần của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	
Điều 22	Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông: ... Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản uỷ quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.	Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông: ... Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả các thành viên khác của HĐQT tham dự họp ký. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản uỷ quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.	Điều 150 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ mẫu tại Thông tư 116/2020/TT-BTC	
Điều 23	Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây: 	Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây: 	Điều 151 Luật Doanh nghiệp 2020	
Khoản 1 Điều 24	Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị: 1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm; thành viên Hội đồng	Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị: 1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế trừ trường hợp đối với thành	Điều 154 Luật Doanh nghiệp 2020	

		quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị độc lập (đối với công ty đại chúng quy mô lớn và công ty niêm yết) phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành/độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống. ...	viên HĐQT độc lập thì mỗi cá nhân chỉ được bầu làm thành viên HĐQT độc lập của Công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị độc lập (đối với công ty đại chúng quy mô lớn và công ty niêm yết) phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành/độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống. Trường hợp tất cả các thành viên HĐQT cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên HĐQT cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế. ...	
Khoản 2 Điều 24	2. Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây. a. Từ 18 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp; b. Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của công ty. c. Có sức khỏe và phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức chấp hành pháp luật.	2. Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: a) Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp; b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông Công ty.	Khoản 1 Điều 155 LDN 2020	
Khoản 3 Điều 24	3. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. ...	3. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. ...	Luật Doanh nghiệp 2020	

Khoản 1 Điều 26	Chủ tịch Hội đồng quản trị: 1. Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch. Trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm chức vụ Tổng giám đốc điều hành của Công ty. Việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Tổng giám đốc điều hành phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên và tuân thủ quy định của pháp luật.	Chủ tịch Hội đồng quản trị: 1. Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch. Chủ tịch HĐQT không được kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc Công ty.	Luật Doanh nghiệp
Điều 31	Thư ký Công ty: Hội đồng quản trị chỉ định một (01) hoặc nhiều người làm Thư ký Công ty với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Thư ký Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị cũng có thể bổ nhiệm một hay nhiều Trợ lý Thư ký Công ty tùy từng thời điểm. Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký Công ty bao gồm: 1. Chuẩn bị các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát. 2. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp. 3. Tham dự các cuộc họp. 4. Đảm bảo các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với luật pháp. 5. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác	Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty: Hội đồng quản trị chỉ định một (01) hoặc nhiều người làm Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Vai trò và nhiệm vụ của Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty được thực hiện theo Điều lệ và các quy định Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán.	Luật Doanh nghiệp 2020 và Luật Chứng khoán 2019 (Quy định Công ty đại chúng niêm yết phải có người phụ trách công ty và người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm Thư ký Công ty).

		cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Thư ký công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.		
Khoản 2 Điều 32	2. Thành viên Ban kiểm soát phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: a) Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp; b) Không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty c) Có sức khỏe và phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức chấp hành pháp luật.	2. Thành viên Ban kiểm soát phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: a) Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp; c) Không phải là người quản lý Công ty; d) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác; e) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định pháp luật có liên quan.	Khoản 1 Điều 169 LDN 2020	
Điều 46	Con dấu: 1. Hội đồng quản trị quyết định thông qua con dấu chính thức của Công ty và con dấu được khắc theo quy định của luật pháp. 2. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.	Con dấu: 1. Hội đồng quản trị quyết định thông qua con dấu chính thức của Công ty và con dấu được khắc theo quy định của luật pháp hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử. 2. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.	Điều 58 Điều lệ mẫu TT116/2020/TT-BTC	
Khoản 1 Điều 47	Chấm dứt hoạt động 1. Công ty có thể bị giải thể hoặc chấm dứt hoạt động trong những trường hợp sau: a. Khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty, kể cả sau khi đã gia hạn;	Chấm dứt hoạt động 1. Công ty có thể bị giải thể hoặc chấm dứt hoạt động trong những trường hợp sau: a. Tòa án tuyên bố Công ty phá sản theo quy định của pháp luật hiện hành;	Điều lệ công ty quy định thời hạn hoạt động của công ty là vô thời hạn.	

		b. Toà án tuyên bố Công ty phá sản theo quy định của pháp luật hiện hành; c. Giải thể theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông; d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.	b. Giải thể theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông; c. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.	
Khoản 1 Điều 50	Bổ sung và sửa đổi Điều lệ 1. Việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định. 2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty.	1. Việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định. ĐHĐCĐ có thể ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty trong một số trường hợp cụ thể nếu nghị quyết ĐHĐCĐ có quy định rõ. 2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty.	Bổ sung để tăng tính linh hoạt khi cần sửa đổi Điều lệ cho phù hợp với quy định Pháp luật mới	

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

(V/v: Chấp thuận đơn từ nhiệm thành viên Ban kiểm soát
và thông qua quy chế bầu cử, danh sách nhân sự
bầu thành viên BKS thay thế)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam (Công ty);
- Đơn từ nhiệm thành viên Ban Kiểm soát của Bà Nguyễn Thị Nga ngày 19/03/2021;
- Đơn xin ứng cử, đề cử vào Ban Kiểm soát của cổ đông Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021:

1. Chấp thuận chính thức Đơn từ nhiệm thành viên Ban Kiểm soát của bà Nguyễn Thị Nga và đồng thời bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát thay thế.
2. Thông qua Quy chế bầu cử thành viên BKS (có Dự thảo kèm theo).
3. Thông qua Danh sách nhân sự đề cử bầu thành viên BKS thay thế.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt!

TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TRẦN KIM LIÊN

DANH SÁCH ĐỀ CỬ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2017 – 2021

HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	QUỐC TỊCH	ĐỊA CHỈ	TRÌNH ĐỘ	SỐ CP SỞ HỮU	QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC
1. LƯƠNG NGỌC THÁI	Nam	10/10/1993	Việt Nam	Minh Khai, Hai Bà Trung, Hà Nội	Cử nhân Kinh tế	0	2015 - 2018: Nhân viên Kiểm toán, Trưởng nhóm Kiểm toán Công ty TNHH Ernst & Young VN. 2018 - 2020: Chuyên viên phân tích đầu tư – Công ty CP Tập đoàn PAN. 2020 - nay: Chuyên viên phân tích cao cấp – Công ty Cổ phần PAN Farm.

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2021

QUY CHẾ BẦU CỬ
BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2017 - 2021

(Dự thảo)

Kính trình: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam (Công ty);

Điều 1. Quy định chung – Nguyên tắc bầu cử:

1.1. Việc bầu cử Ban Kiểm soát (BKS) được tiến hành theo nguyên tắc trực tiếp, bỏ phiếu kín, đảm bảo đúng luật, đúng điều lệ và phù hợp Quy chế này, công bằng, công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông.

1.2. Người được đề cử để bầu vào BKS không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động công ty và quyền đề cử, bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính theo số cổ phần hiện diện.

1.3. Các cổ đông và người đại diện nhóm cổ đông được ủy quyền nếu đủ điều kiện và hiện diện phải đăng ký với Đại hội đến giờ bầu cử đều có quyền tham gia bỏ phiếu.

1.4. Mỗi cổ đông hoặc nhóm cổ đông được phát phiếu bầu cử tương ứng theo số cổ phần sở hữu hoặc số cổ phần được ủy quyền.

1.5. Mỗi cổ đông có quyền chất vấn các vấn đề liên quan tới cuộc bầu cử trước Đại hội nếu thấy có dấu hiệu vi phạm pháp luật và Điều lệ.

1.6. Đối tượng thực hiện bầu cử:

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam).

Điều 2. Quy định đề cử để bầu vào BKS

2.1. Đề cử ứng viên vào BKS:

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên bầu vào BKS.
- Đề cử BKS:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề

cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

2.2. Danh sách, lý lịch và các thông tin có liên quan của các ứng viên được đề cử hoặc ứng cử để bầu vào BKS phải gửi về cho Hội đồng quản trị (HĐQT) đương nhiệm trước khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 được tổ chức.

2.3. Số lượng thành viên BKS được bầu thay thế : 01 thành viên.

Điều 3. Tiêu chuẩn thành viên Ban Kiểm soát: Thành viên BKS phải có các tiêu chuẩn sau:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định Luật Doanh nghiệp;
- Không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty;
- Thành viên BKS không được giữ các chức vụ quản lý của công ty, không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính Công ty.
- Có sức khỏe và phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức chấp hành pháp luật.
- Thành viên BKS không nhất thiết là cổ đông hoặc người lao động trong công ty.

Điều 4. Phương thức bầu cử, phiếu bầu và các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

4.1. Phương thức bầu cử: Việc biểu quyết bầu thành viên BKS được thực hiện bằng cách bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu, cụ thể:

- Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và được ủy quyền) nhân với số lượng thành viên được bầu thay thế vào BKS.
- Cổ đông có thể dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho 01 ứng cử viên hoặc chỉ lấy một phần quyền biểu quyết để bầu, hoặc không bầu (bỏ phiếu trắng).

4.2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:

- Danh sách ứng viên được đề cử bầu vào BKS (kèm theo lý lịch) phải được niêm yết công khai tại địa điểm nơi tổ chức Đại Hội.
- Phiếu bầu do Ban tổ chức in sẵn, có ghi danh sách các ứng viên, sắp xếp theo thứ tự ABC có ghi giá trị hoặc số cổ phiếu, phải có đóng dấu của công ty.
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát phiếu bầu BKS theo mã số cổ đông (sở hữu và/hoặc được ủy quyền);
- Phiếu bầu không được viết thêm nội dung nào khác vào phiếu và không tẩy xóa, cạo sửa bất kỳ nội dung nào in sẵn trên phiếu.
- Riêng các con số ghi nhận tổng số phiếu bầu của từng ứng viên có thể sửa chữa (không được tẩy xóa) nhưng phải ghi nhận số phiếu đã sửa bằng chữ bên cạnh dù chỉ sửa 01 con số và phải ký tên.
- Cổ đông hoặc người được ủy quyền của cổ đông phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu.

4.3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam;

- Phiếu ghi thêm tên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho các ứng cử viên vượt quá số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm quyền sở hữu và/hoặc được uỷ quyền).

Điều 5. Chủ tịch đoàn:

5.1. Chủ tịch đoàn phải có trách nhiệm trình danh sách các ứng viên được đề cử bầu bổ sung thay thế vào BKS để Đại hội đồng cổ đông thông qua.

5.2. Kiểm tra, phê chuẩn và công bố kết quả bầu cử.

5.3. Giải quyết thắc mắc, khiếu nại về công tác bầu cử.

Điều 6. Ban kiểm phiếu và phương thức kiểm phiếu:

6.1. Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào BKS.

6.2. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:

- Giới thiệu nội dung, cách ghi phiếu bầu và phát phiếu bầu;
- Kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của cổ đông, kiểm tra tính hợp lệ trên mỗi tờ phiếu có in tên các ứng viên do Ban tổ chức phát hành;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Tiến hành việc kiểm phiếu: Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.
- Lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

6.3. Kết quả bầu cử được công nhận sau khi Biên bản bầu cử đã được Chủ tọa phê chuẩn và Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua.

Điều 7. Ứng viên trúng cử vào BKS:

7.1. Ứng viên trúng cử vào BKS được xác định theo số phiếu biểu quyết tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu biểu quyết cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên mà Đại hội đồng cổ đông biểu quyết.

7.2. Trường hợp phải lựa chọn 01 trong 02 ứng cử viên đạt được tỷ lệ phiếu bầu ngang nhau thì ứng viên nào đang có cổ phần nắm giữ nhiều hơn sẽ được lựa chọn. Nếu số cổ phần nắm giữ bằng nhau thì việc lựa chọn sẽ do Chủ tịch Đoàn quyết định theo một phương thức mà HĐQT cho là phù hợp.

Điều 8. Quy chế bầu cử BKS có hiệu lực ngay khi ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua.

TẬP ĐOÀN GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

**ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM
NHIỆM KỲ 2017 - 2021**

Kính gửi: TẬP ĐOÀN GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM

Hôm nay, ngày 06/04/2021, tại Công ty cổ phần PAN Farm, chúng tôi là những cổ đông của công ty CP Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam tự nguyện tập hợp thành nhóm cổ đông cùng nhau nắm giữ 14.078.707 cổ phần NSC, chiếm 80% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong Danh sách dưới đây:

CÁ NHÂN/TỔ CHỨC	SỐ CMTND/ ĐKKD	SỐ CP SỞ HỮU	TỶ LỆ (%)
Công ty cổ phần PAN Farm	0107519768	14.078.707	80%
TỔNG CỘNG		14.078.707	80%

Sau khi xem xét các điều kiện tiêu chuẩn theo quy định tại Luật doanh nghiệp; Điều lệ công ty, **chúng tôi tự nguyện nhất trí đề cử:**

Ông (Bà): **LƯƠNG NGỌC THÁI.**
CCCD/họ chiếu số: C5580799 Ngày cấp: 09/7/2018 Nơi cấp: Bộ Công an.
Địa chỉ thường trú: Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Trình độ học vấn: Cử nhân Chuyên ngành: **Kinh tế.**
Hiện đang sở hữu: 0 cổ phần NSC (*Bằng chữ: Không cổ phần*)
Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng): Không.

Làm ứng cử viên tham gia Ban Kiểm soát công ty cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam nhiệm kỳ 2017 – 2021.

Chúng tôi cam kết:

- Những nội dung trong Biên bản này là hoàn toàn chính xác, tự nguyện, theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
- Cam kết duy trì tỷ lệ sở hữu để ứng viên có đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn để tham gia ứng cử thành viên BKS công ty vào ngày diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 để bầu chức danh trên.

ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Thị Trà My
CHỦ TỊCH HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----***-----

Sơ yếu lý lịch

(Curriculum vitae)



1. Họ và tên: **LƯƠNG NGỌC THÁI**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 10/10/1993
4. Quốc tịch: Việt Nam
5. Căn cước công dân/hộ chiếu số: C5580799 Ngày cấp: 09/7/2018 Nơi cấp: Bộ Công an.
6. Địa chỉ thường trú: Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội.
7. Số điện thoại liên lạc:
8. Trình độ: Đại học
9. Chuyên môn:
 - **Cử nhân Kinh tế – Đại học Kinh tế Quốc dân.**
10. Quá trình công tác:
 - 2015 – 2018: Nhân viên Kiểm toán, Trưởng nhóm Kiểm toán Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
 - 2018 – 2020: Chuyên viên Phân tích đầu tư Công ty CP Tập đoàn PAN.
 - 2020 – nay: Chuyên viên phân tích Cao cấp Công ty cổ phần PAN Farm.
11. Chức vụ công tác hiện nay: **Chuyên viên phân tích Cao cấp Công ty cổ phần PAN Farm.**
12. Số lượng cổ phần được uỷ quyền hoặc nắm giữ: 0 cổ phần

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2021

Xác nhận của cơ quan hoặc địa phương

(Ký tên, đóng dấu)



Nguyễn Khánh Quỳnh
TỔNG GIÁM ĐỐC

Người khai

(Ký và ghi họ tên)

Lương Ngọc Thái

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
---o-0-o---

Hà Nội, ngày 19 tháng 03 năm 2021

ĐƠN TỪ NHIỆM

Kính gửi:

- Đại hội đồng cổ đông CTCP Tập đoàn Giống cây trồng trung ương (“Công ty”)
- Hội đồng quản trị Công ty,

Tôi là Nguyễn Thị Nga, hiện đang là thành viên Ban Kiểm soát tại Công ty theo Nghị quyết số 36/NQ-ĐHĐCĐ2020 ngày 22/6/2020 của Đại hội đồng cổ đông Công ty.

Vì lý do cá nhân, tôi có nguyện vọng chấm dứt công việc đang đảm nhiệm tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng trung ương. Do vậy, tôi làm đơn này xin được từ nhiệm vị trí thành viên Ban Kiểm soát của Công ty kể từ ngày họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Tôi xin chân thành cảm ơn Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Công ty đã tin tưởng tôi trong suốt thời gian qua.

Trân trọng,

NGƯỜI LÀM ĐƠN



NGUYỄN THỊ NGÀ

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2021

HƯỚNG DẪN BẦU CỬ

(Bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2017-2021)

I- NHẬN PHIẾU

1. Cổ đông phải ngồi đúng vị trí theo mã số Ban tổ chức đã sắp xếp.
2. Mỗi cổ đông hoặc đại diện được phát phiếu bầu cử tương ứng theo số cổ phần sở hữu (hoặc cổ phần uỷ quyền nếu có) kèm theo giấy ký nhận.

II- CÁCH GHI PHIẾU BẦU CỬ

1. Việc bầu cử phải được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số biểu quyết (gọi là phiếu bầu) tương ứng với số cổ phần sở hữu và uỷ quyền của cổ đông nhân với số thành viên được bầu vào BKS.
2. Trên mỗi tờ phiếu bầu có ghi danh sách các ứng viên sắp xếp theo thứ tự ABC... cổ đông ghi số phiếu bầu vào ô trống (trong cột số phiếu bầu có sẵn trong phiếu tương ứng với số ứng viên được chọn).

Đối với từng ứng cử viên, tùy theo sự tín nhiệm của cổ đông sẽ:

- Dồn hết hoặc chỉ bỏ 01 phần trong tổng số phiếu được tín nhiệm.
- Không bỏ phiếu nào trong tổng số phiếu sở hữu là không tín nhiệm

Tổng số phiếu bầu ghi nhận cho 01 hoặc nhiều ứng cử viên phải thấp hơn hoặc bằng số phiếu bầu theo phương pháp dồn phiếu đã được ghi nhận trên phiếu bầu BKS.

3. Phiếu bầu hợp lệ:
 - a. Phiếu bầu theo mẫu in sẵn được Ban tổ chức phát ra có đóng dấu đỏ của Công ty.
 - b. Phiếu bầu không viết thêm nội dung nào khác vào phiếu và không tẩy xóa, cạo sửa bất kỳ nội dung nào in sẵn trên phiếu.
 - c. Riêng các con số ghi nhận tổng số phiếu bầu của từng ứng viên có thể sửa chữa (không được tẩy xóa) nhưng phải ghi nhận số phiếu đã sửa bằng chữ bên cạnh dù chỉ sửa 01 con số và phải ký tên.

Phiếu bầu BKS: Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

4. Phiếu bầu không hợp lệ
 - Không đúng với nội dung các điểm a, b, c của mục 3 ở trên.
 - Cổ đông bỏ phiếu bầu người không có tên trong danh sách đề cử.
 - Phiếu bầu có tổng số phiếu bầu lớn hơn số phiếu bầu được ghi nhận ở phiếu bầu BKS.

III- BỎ PHIẾU VÀO THÙNG PHIẾU: Phiếu bầu cổ đông bỏ vào thùng phiếu.

BAN BẦU CỬ

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

(V/v: Danh sách các vấn đề
biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam (Công ty);
- Các văn bản pháp luật liên quan.

Hội đồng quản trị Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các Báo cáo, Tờ trình cần biểu quyết thông qua tại Đại hội của Công ty như sau:

1. Báo cáo hoạt động Hội đồng quản trị năm 2020, định hướng hoạt động năm 2021;
2. Báo cáo Ban điều hành năm 2020;
3. Báo cáo Ban Kiểm soát trình ĐHĐCĐ Thường niên 2021;
4. Tờ trình Thông qua báo cáo tài chính năm 2020 đã Kiểm toán;
5. Dự kiến Phương án Phân phối lợi nhuận năm 2020;
6. Báo cáo Chi trả Tiền lương kinh doanh, thù lao, tiền thưởng HĐQT, BKS năm 2020, dự kiến phương án chi trả năm 2021;
7. Tờ trình ủy quyền chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021;
8. Tờ trình thông qua nội dung bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty;
9. Thông qua những nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua!

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TRẦN KIM LIÊN